



Cơ quan: Ủy ban nhân
dân tỉnh Đồng Nai, Tỉnh
Đồng Nai
Thời gian ký: 15.09.2021
16:13:31 +07:00

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 3271 /QĐ-UBND

Đồng Nai, ngày 15 tháng 9 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc phê duyệt danh sách và kinh phí hỗ trợ người lao động không có
giao kết hợp đồng lao động bị mất việc làm do ảnh hưởng của đại dịch
COVID-19 Quyết định số 2379/QĐ-UBND ngày 12/7/2021, Quyết định
số 2949/QĐ-UBND ngày 26/8/2021 của UBND tỉnh Đồng Nai
trên địa bàn huyện Vĩnh Cửu (đợt 12)**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

*Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và
Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Nghị quyết số 68/NQ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2021 của Chính
phủ về một số chính sách hỗ trợ người lao động và người sử dụng lao động gặp
khó khăn do đại dịch COVID-19;*

*Căn cứ Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg ngày 07 tháng 7 năm 2021 của
Thủ tướng Chính phủ về thực hiện một số chính sách hỗ trợ người lao động và
người sử dụng lao động gặp khó khăn do đại dịch COVID-19;*

*Căn cứ Quyết định số 2379/QĐ-UBND ngày 12 tháng 7 năm 2021 của
UBND tỉnh về việc thực hiện chính sách hỗ trợ người lao động gặp khó khăn do ảnh
hưởng của đại dịch COVID-19 trên địa bàn tỉnh Đồng Nai theo quy định tại khoản
12 Mục II Nghị quyết số 68/NQ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2021 của Chính phủ;*

*Căn cứ Quyết định số 2949/QĐ-UBND ngày 26 tháng 8 năm 2021 của
UBND tỉnh về việc sửa đổi, bổ sung khoản 2 Điều 1 Quyết định số 2379/QĐ-
UBND ngày 12 tháng 7 năm 2021 của UBND tỉnh về việc thực hiện chính sách
hỗ trợ người lao động gặp khó khăn do ảnh hưởng của đại dịch COVID-19 trên
địa bàn tỉnh Đồng Nai theo quy định tại khoản 12 Mục II Nghị quyết số 68/NQ-
CP ngày 01 tháng 7 năm 2021 của Chính phủ;*

*Căn cứ Kế hoạch số 8015/KH-UBND ngày 13 tháng 7 năm 2021 của
UBND tỉnh triển khai thực hiện Nghị quyết số 68/NQ-CP ngày 01 tháng 7 năm
2021 của Chính phủ, Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg ngày 07 tháng 7 năm 2021
của Thủ tướng Chính phủ quy định về việc thực hiện một số chính sách hỗ trợ*



người lao động và người sử dụng lao động gặp khó khăn do đại dịch COVID-19 trên địa bàn tỉnh Đồng Nai;

Theo đề nghị của UBND huyện Vĩnh Cửu tại Tờ trình số 175/TTr-UBND ngày 07 tháng 9 năm 2021; ý kiến của Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tại Tờ trình số 417/TTr-LĐTBXH ngày 10 tháng 9 năm 2021.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt danh sách và kinh phí hỗ trợ người lao động không có giao kết hợp đồng lao động bị mất việc làm do ảnh hưởng của đại dịch COVID-19 theo Quyết định số 2379/QĐ-UBND ngày 12 tháng 7 năm 2021, Quyết định số 2949/QĐ-UBND ngày 26 tháng 8 năm 2021 của UBND tỉnh Đồng Nai trên địa bàn các xã: Tân Bình, Bình Lợi và thị trấn Vĩnh An của huyện Vĩnh Cửu (đợt 12) gồm 958 người với số tiền 1.437.000.000 đồng (một tỷ, bốn trăm ba mươi bảy triệu đồng chẵn).

(Danh sách đính kèm theo Quyết định)

Nguồn kinh phí hỗ trợ người lao động được sử dụng từ nguồn ngân sách địa phương theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước, Nghị quyết số 68/NQ-CP và các nguồn huy động hợp pháp khác.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

Giao UBND huyện Vĩnh Cửu chỉ đạo các đơn vị liên quan khẩn trương chi trả kịp thời, đúng đối tượng; kiểm tra, rà soát đảm bảo việc chi trả đúng đối tượng, minh bạch, công khai, chống trùng.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội; Giám đốc Sở Tài chính; Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh; Chủ tịch UBND huyện Vĩnh Cửu và các cá nhân tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký./. 

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT. UBND tỉnh;
- Chánh, các PCVP. UBND tỉnh;
- Lưu: VT, KGVX, KTNS.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Võ Văn Phi

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc**

**DANH SÁCH HỖ TRỢ NGƯỜI LAO ĐỘNG KHÔNG CÓ GIAO KẾT HỢP ĐỒNG LAO ĐỘNG
BỊ MẤT VIỆC LÀM DO ĐẠI DỊCH COVID-19 TRÊN ĐỊA BÀN HUYỆN VĨNH CỬU (ĐỢT 12)
(Kèm theo Quyết định số 8271 /QĐ-UBND ngày 15 / 9 /2021 của UBND tỉnh Đồng Nai)**

STT	Họ và tên	Năm sinh	CMND	Địa chỉ thường trú/tạm trú	Công việc trước khi mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại	Số tiền hỗ trợ	Ký nhận và ghi rõ họ tên	Ghi chú
1	Xã Tân Bình										
1	Nguyễn Mộng Hòa Bình	18/8/1973	271117410	ấp Bình Phước xã Tân Bình	Thợ hồ	xã Tân Bình, huyện Vĩnh Cửu	10/6/2021	0	1.500.000		
2	Huỳnh Văn Chót	1/1/1971	331218881	ấp Bình Phước xã Tân Bình	Thợ hồ	xã Tân Bình, huyện Vĩnh Cửu	1/6/2021	0	1.500.000		
3	Nguyễn Văn Tấn	1/1/1965	270624759	ấp Bình Phước xã Tân Bình	Phụ hồ	xã Tân Bình, huyện Vĩnh Cửu	1/6/2021	0	1.500.000		
4	Nguyễn Trung Hiếu	5/9/1997	373894495	ấp Bình Phước xã Tân Bình	Phụ hồ	xã Tân Bình, huyện Vĩnh Cửu	1/7/2021	0	1.500.000		
5	Dương Ngọc Ân	1/10/1962	270369702	ấp Bình Phước xã Tân Bình	Phụ hồ	xã Tân Bình, huyện Vĩnh Cửu	9/7/2021	0	1.500.000		
6	Dương Ngọc Ân	1/1/1960	272270545	ấp Bình Phước xã Tân Bình	Phụ hồ	xã Tân Bình, huyện Vĩnh Cửu	1/7/2021	0	1.500.000		
7	Dương Minh An	29/12/1993	272369208	ấp Bình Phước xã Tân Bình	Phụ hồ	xã Tân Bình, huyện Vĩnh Cửu	1/7/2021	0	1.500.000		
8	Cao Tấn Tài	1/1/1962	365419787	ấp Bình Phước xã Tân Bình	Phụ hồ	xã Tân Bình, huyện Vĩnh Cửu	1/7/2021	0	1.500.000		
9	Phạm Văn Te	1/1/1984	321161195	ấp Bình Phước xã Tân Bình	Phụ hồ	xã Tân Bình, huyện Vĩnh Cửu	1/7/2021	0	1.500.000		
10	Lã Xuân Hoàng	25/10/1966	271159985	ấp Bình Phước xã Tân Bình	Phụ hồ	xã Tân Bình, huyện Vĩnh Cửu	20/6/2021	0	1.500.000		
11	Mai Tuấn Vũ	28/10/1990	271977239	ấp Bình Phước xã Tân Bình	Phụ hồ	xã Tân Bình, huyện Vĩnh Cửu	20/6/2021	0	1.500.000		
12	Nguyễn Minh Bằng	1/1/1964	270350563	ấp Bình Phước xã Tân Bình	Thợ hồ	xã Tân Bình, huyện Vĩnh Cửu	20/6/2021	0	1.500.000		
13	Thạch Sa Quan	1/1/1977	334034564	ấp Bình Phước xã Tân Bình	Làm hồ	xã Tân Bình, huyện Vĩnh Cửu	15/6/2021	0	1.500.000		
14	Thạch Thị Hòa	10/8/1979	334131281	ấp Bình Phước xã Tân Bình	Phụ hồ	xã Tân Bình, huyện Vĩnh Cửu	1/6/2021	0	1.500.000		

STT	Họ và tên	Năm sinh	CMND	Địa chỉ thường trú/tạm trú	Công việc trước khi mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại	Số tiền hỗ trợ	Ký nhận và ghi rõ họ tên	Ghi chú
15	Hồ Thanh Vũ	26/3/1977	271319835	ấp Bình Phước xã Tân Bình	Thợ hồ	xã Tân Bình, huyện Vĩnh Cửu	1/6/2021	0	1.500.000		
16	Mai Văn Vân	18/10/1970	270906597	ấp Bình Phước xã Tân Bình	Làm hồ	xã Tân Bình, huyện Vĩnh Cửu	15/6/2021	0	1.500.000		
17	Lê Tấn Hùng	1/1/1970	271497075	ấp Bình Phước xã Tân Bình	Phụ hồ	xã Tân Bình, huyện Vĩnh Cửu	1/6/2021	0	1.500.000		
18	Nguyễn Mạnh Cường	2/3/1979	271478667	ấp Bình Phước xã Tân Bình	Phụ hồ	xã Tân Bình, huyện Vĩnh Cửu	15/6/2021	0	1.500.000		
19	Hồ Hoàng Minh	21/12/1969	270650297	ấp Bình Phước xã Tân Bình	Phụ hồ	xã Tân Bình, huyện Vĩnh Cửu	15/7/2021	0	1.500.000		
20	Lê Hồng Nguyên	1/1/1969	270650321	ấp Bình Phước xã Tân Bình	Thợ hồ	xã Tân Bình, huyện Vĩnh Cửu	6/7/2021	0	1.500.000		
21	Quách Kim Hiệp	1/1/1978	271333317	ấp Bình Phước xã Tân Bình	Phụ hồ	xã Tân Bình, huyện Vĩnh Cửu	15/6/2021	0	1.500.000		
22	Quách Kim Hồ	1/1/1973	272554294	ấp Bình Phước xã Tân Bình	Phụ hồ	xã Tân Bình, huyện Vĩnh Cửu	15/6/2021	0	1.500.000		
23	Tống Văn Đó	23/5/1959	270608995	ấp Bình Phước xã Tân Bình	Phụ hồ	xã Tân Bình, huyện Vĩnh Cửu	15/6/2021	0	1.500.000		
24	Quách Kim Hải	1/1/1983	075083001969	ấp Bình Phước xã Tân Bình	Thợ hồ	xã Tân Bình, huyện Vĩnh Cửu	15/6/2021	0	1.500.000		
25	Nguyễn Hùng Phương	21/3/1962	270092749	ấp Bình Phước xã Tân Bình	Thợ hồ	xã Tân Bình, huyện Vĩnh Cửu	15/6/2021	0	1.500.000		
26	Nguyễn Văn Hùng	20/9/1967	075067001042	ấp Vĩnh Hiệp xã Tân Bình	Phụ hồ	xã Tân Bình, huyện Vĩnh Cửu	9/7/2021	0	1.500.000		
27	Mạch Văn Phước	20/3/1966	270608987	ấp Bình Phước xã Tân Bình	Thợ hồ	xã Tân Bình, huyện Vĩnh Cửu	9/7/2021	0	1.500.000		
28	Lê Thanh Hải	16/5/1970	271571362	ấp Vĩnh Hiệp xã Tân Bình	Làm vườn thuê	Khu vực xã Tân Bình	10/7/2021	0	1.500.000		
29	Trần Minh Châu	30/1/1971	270906654	ấp Bình Phước xã Tân Bình	Thợ hồ	xã Tân Bình, huyện Vĩnh Cửu	9/7/2021	0	1.500.000		
30	Lương Quốc Thái	16/3/1977	271309725	ấp Bình Phước xã Tân Bình	Phụ hồ	xã Tân Bình, huyện Vĩnh Cửu	15/6/2021	0	1.500.000		
31	Lương Thị Hiền	1/1/1980	371278691	ấp Bình Lục xã Tân Bình	Phụ hồ	xã Tân Bình, huyện Vĩnh Cửu	4/7/2021	0	1.500.000		
32	Nguyễn Văn Hải	1/1/1973	370905791	ấp Bình Lục xã Tân Bình	Phụ hồ	xã Tân Bình, huyện Vĩnh Cửu	4/7/2021	0	1.500.000		
33	Bùi Công Luận	2/2/1971	271192884	ấp Tân Triều xã Tân Bình	Phụ hồ	xã Tân Bình, huyện Vĩnh Cửu	20/7/2021	0	1.500.000		
34	Dương Văn Hoàng	1/1/1972	364134018	ấp Bình Lục xã Tân Bình	Phụ hồ	xã Tân Bình, huyện Vĩnh Cửu	1/7/2021	0	1.500.000		
35	Nguyễn Văn Bình	15/12/1982	351412341	ấp Bình Lục xã Tân Bình	Phụ hồ	xã Tân Bình, huyện Vĩnh Cửu	1/7/2021	0	1.500.000		



STT	Họ và tên	Năm sinh	CMND	Địa chỉ thường trú/tạm trú	Công việc trước khi mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại	Số tiền hỗ trợ	Ký nhận và ghi rõ họ tên	Ghi chú
36	Đỗ Văn Sang	18/2/1989	092089004729	ấp Bình Lục xã Tân Bình	Phụ hồ	xã Tân Bình, huyện Vĩnh Cửu	1/7/2021	0	1.500.000		
37	Trần Ngọc Hiếu	15/12/1973	022727654	ấp Vĩnh Hiệp, xã Tân Bình	Phụ hồ	xã Tân Bình, huyện Vĩnh Cửu	1/7/2021	0	1.500.000		
38	Phạm Văn Long	6/6/1962	075062000749	ấp Bình Phước xã Tân Bình	Làm vườn thuê	Khu vực xã Tân Bình	1/7/2021	0	1.500.000		
39	Ngô Trường Giang	2/1/1983	272337441	ấp Bình Phước xã Tân Bình	Thợ hồ	xã Tân Bình, huyện Vĩnh Cửu	5/7/2021	0	1.500.000		
40	Lê Minh Châu	1/5/1966	270608981	ấp Bình Phước xã Tân Bình	Thợ hồ	xã Tân Bình, huyện Vĩnh Cửu	1/7/2021	0	1.500.000		
41	Huỳnh Văn Nhân	1/1/1982	371378794	ấp Bình Lục xã Tân Bình	Phụ hồ	xã Tân Bình, huyện Vĩnh Cửu	9/7/2021	0	1.500.000		
42	Nguyễn Hữu Thanh Nhựt	2/3/1975	271233875	ấp Bình Phước xã Tân Bình	Sửa xe (Tự làm)	P Bửu Long TPBH	1/7/2021	0	1.500.000		
43	Trần Trương Anh Tuấn	18/4/1983	271752819	ấp Bình Phước xã Tân Bình	Sửa xe (Tự làm)	P Bửu Long TPBH	1/7/2021	0	1.500.000		
44	Lê Thị Hồ	26/6/1976	351148864	ấp Bình Ý xã Tân Bình	Phụ hồ	xã Tân Bình, huyện Vĩnh Cửu	1/7/2021	0	1.500.000		
45	Lê Đức Lâm	1/6/2000	231304693	ấp Bình Ý xã Tân Bình	Phụ hồ	xã Tân Bình, huyện Vĩnh Cửu	1/7/2021	0	1.500.000		
46	Lê Minh Quan	20/7/1995	352310225	ấp Bình Ý xã Tân Bình	Phụ hồ	xã Tân Bình, huyện Vĩnh Cửu	1/7/2021	0	1.500.000		
47	Nguyễn Thành Minh	5/7/1995	272352337	ấp Tân Triều xã Tân Bình	Làm vườn thuê	ấp Thái An xã Tân An	9/7/2021	0	1.500.000		
48	Phạm Văn Tứ	1/1/1955	270778129	ấp Bình Ý xã Tân Bình	Làm vườn thuê	Trên địa bàn xã Tân Bình	1/7/2021	0	1.500.000		
49	Nguyễn Văn Dương	7/10/1970	270909316	ấp Vĩnh Hiệp, xã Tân Bình	Làm vườn thuê	ấp Vĩnh Hiệp, xã Tân Bình	2/7/2021	0	1.500.000		
50	Nguyễn Xuân Tuấn	20/2/1985	281034131	ấp Bình Ý xã Tân Bình	Thợ hồ	xã Tân Bình, huyện Vĩnh Cửu	1/7/2021	0	1.500.000		
51	Nguyễn Thị Hoa Lan	1/1/1980	023567022	ấp Bình Lục xã Tân Bình	Phụ hồ	xã Tân Bình, huyện Vĩnh Cửu	10/6/2021	0	1.500.000		
52	Nguyễn Văn Trung	1/1/1963	270380009	ấp Tân Triều xã Tân Bình	Làm vườn thuê	ấp Tân Triều xã Tân Bình	9/7/2021	0	1.500.000		
53	Nguyễn Xuân Anh	31/8/1987	271725592	ấp Bình Lục xã Tân Bình	Phụ hồ	P Trảng Dài TPBH	30/6/2021	0	1.500.000		
54	Phạm Tấn Trung	27/7/1996	272464790	ấp Bình Lục xã Tân Bình	Phụ hồ	xã Tân Bình, huyện Vĩnh Cửu	3/7/2021	0	1.500.000		
55	Bùi Văn Hóa	16/7/1987	321368363	ấp Bình Lục xã Tân Bình	Thợ hồ	xã Tân Bình, huyện Vĩnh Cửu	6/7/2021	0	1.500.000		
56	Trần Thanh Phúc	24/4/1989	271827095	ấp Tân Triều xã Tân Bình	Làm vườn thuê	Trên địa bàn xã Tân Bình	5/7/2021	0	1.500.000		

STT	Họ và tên	Năm sinh	CMND	Địa chỉ thường trú/tạm trú	Công việc trước khi mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại	Số tiền hỗ trợ	Ký nhận và ghi rõ họ tên	Ghi chú
57	Nguyễn Văn Châu	3/9/1968	075068000893	ấp Vĩnh Hiệp, xã Tân Bình	Làm vườn thuê	Trên địa bàn xã Tân Bình	1/6/2021	0	1.500.000		
58	Lê Văn Hiếu	12/6/1967	270659844	ấp Vĩnh Hiệp, xã Tân Bình	Làm vườn thuê	Trên địa bàn xã Tân Bình	28/6/2021	0	1.500.000		
59	Phạm Văn Thơ	8/11/1981	381404458	ấp Bình Phước xã Tân Bình	Thợ Mộc	P Bửu Long TPBH	19/7/2021	0	1.500.000		
60	Phan Kiều Tiên	20/6/1984	381511211	ấp Bình Phước xã Tân Bình	Phụ Mộc	P Bửu Long TPBH	19/7/2021	0	1.500.000		
61	Nguyễn Văn Điểm	29/10/1995	225920730	ấp Bình Phước xã Tân Bình	Phụ hồ	xã Tân Bình, huyện Vĩnh Cửu	19/7/2021	0	1.500.000		
62	Phan Minh Hân	13/5/1988	225430567	ấp Bình Phước xã Tân Bình	Phụ hồ	xã Tân Bình, huyện Vĩnh Cửu	2/7/2021	0	1.500.000		
63	Trần Thị Ánh Tuyết	5/6/1971	270891833	ấp Bình Lục xã Tân Bình	Phụ hồ	xã Tân Bình, huyện Vĩnh Cửu	19/7/2021	0	1.500.000		
64	Ngô Thành Sự	1/1/1972	271192885	ấp Vĩnh Hiệp, xã Tân Bình	Thợ hồ	xã Tân Bình, huyện Vĩnh Cửu	6/7/2021	0	1.500.000		
65	Trần Việt Hồng	1/1/1959	364127844	ấp Bình Lục xã Tân Bình	Bảo vệ tư nhân (không có HĐLĐ)	P Bửu Long TPBH	1/7/2021	0	1.500.000		
66	Lê Thanh Hoàng	5/12/1985	271645289	ấp Bình Ý xã Tân Bình	Phụ hồ	xã Tân Bình, huyện Vĩnh Cửu	1/7/2021	0	1.500.000		
67	Nguyễn Minh Đức	5/7/1969	270906566	ấp Bình Ý xã Tân Bình	Phụ hồ	xã Tân Bình, huyện Vĩnh Cửu	9/7/2021	0	1.500.000		
68	Trương Văn Hùng	28/11/1969	075069001148	ấp Bình Ý xã Tân Bình	Phụ hồ	xã Tân Bình, huyện Vĩnh Cửu	30/6/2021	0	1.500.000		
69	Lê Văn Thắng	27/1/1969	270650392	ấp Bình Ý xã Tân Bình	Phụ hồ	xã Tân Bình, huyện Vĩnh Cửu	30/6/2021	0	1.500.000		
70	Huỳnh Thanh Hải	11/2/1970	270778136	ấp Bình Ý xã Tân Bình	Phụ hồ	xã Tân Bình, huyện Vĩnh Cửu	30/6/2021	0	1.500.000		
71	Lê Thành Cường	12/3/1973	075073001195	ấp Bình Ý xã Tân Bình	Phụ hồ	xã Tân Bình, huyện Vĩnh Cửu	1/7/2021	0	1.500.000		
72	Nguyễn Trung Hiếu	17/12/1984	075084002313	ấp Bình Ý xã Tân Bình	Thợ hồ	xã Tân Bình, huyện Vĩnh Cửu	30/6/2021	0	1.500.000		
73	Phạm Minh Đồng	30/3/1999	272649518	ấp Bình Ý xã Tân Bình	Phụ hồ	xã Tân Bình, huyện Vĩnh Cửu	1/7/2021	0	1.500.000		
74	Phạm Văn Bình	2/4/1967	270778132	ấp Bình Ý xã Tân Bình	Thợ hồ	xã Tân Bình, huyện Vĩnh Cửu	1/7/2021	0	1.500.000		
75	Nguyễn Thành Nghiêm	10/1/1972	271049936	ấp Bình Ý xã Tân Bình	Thợ hồ	xã Tân Bình, huyện Vĩnh Cửu	1/7/2021	0	1.500.000		
76	Huỳnh Ngọc Phước	7/7/1987	271728663	ấp Bình Ý xã Tân Bình	Phụ hồ	xã Tân Bình, huyện Vĩnh Cửu	1/7/2021	0	1.500.000		
77	Ngô Ngọc Anh	5/1/1985	272379502	ấp Bình Ý xã Tân Bình	Thợ hồ	xã Tân Bình, huyện Vĩnh Cửu	30/6/2021	0	1.500.000		



STT	Họ và tên	Năm sinh	CMND	Địa chỉ thường trú/tạm trú	Công việc trước khi mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại	Số tiền hỗ trợ	Ký nhận và ghi rõ họ tên	Ghi chú
78	Ngô Thái Học	29/2/1980	272955278	ấp Bình Ý xã Tân Bình	Thợ hồ	xã Tân Bình, huyện Vĩnh Cửu	30/6/2021	0	1.500.000		
79	Nguyễn Đăng Thanh	1/12/1956	270742978	ấp Bình Ý xã Tân Bình	Phụ hồ	xã Tân Bình, huyện Vĩnh Cửu	1/7/2021	0	1.500.000		
80	Ngô Ngọc Sang	17/7/1982	272388347	ấp Bình Ý xã Tân Bình	Thợ hồ	xã Tân Bình, huyện Vĩnh Cửu	1/7/2021	0	1.500.000		
81	Lương Thanh Hùng	24/1/1977	271239428	ấp Tân Triều xã Tân Bình	Vận chuyển hàng hóa	ấp Tân Triều xã Tân Bình	1/7/2021	0	1.500.000		
82	Hồ Sĩ Đạt	4/4/1988	280993670	ấp Bình Ý xã Tân Bình	Làm hồ	xã Tân Bình, huyện Vĩnh Cửu	1/7/2021	0	1.500.000		
83	Đỗ Kim Hải	15/9/1978	271309579	ấp Bình Ý xã Tân Bình	Chạy xe ba gác	Trên địa bàn xã, huyện	9/7/2021	0	1.500.000		
84	Trần Hữu Đức	12/7/1974	271049704	ấp Bình Phước xã Tân Bình	Chạy xe thuê	ấp Bình Phước xã Tân Bình	1/7/2021	0	1.500.000		
85	Nguyễn Hồng Châu	2/8/1978	271309456	ấp Bình Ý xã Tân Bình	Thợ hồ	xã Tân Bình, huyện Vĩnh Cửu	9/7/2021	0	1.500.000		
86	Lương Văn Tươi	14/7/1967	270629855	ấp Tân Triều xã Tân Bình	Phụ hồ	xã Tân Bình, huyện Vĩnh Cửu	18/7/2021	0	1.500.000		
87	Hồ Văn Út	1/1/1970	351906925	ấp Bình Ý xã Tân Bình	Phụ hồ	xã Tân Bình, huyện Vĩnh Cửu	10/7/2021	0	1.500.000		
88	Lê Tấn Quyền	6/6/1986	271626992	ấp Bình Phước xã Tân Bình	Làm vườn thuê	Trên địa bàn xã Tân Bình	10/7/2021	0	1.500.000		
89	Nguyễn Văn Đạt	1/1/1966	381614095	ấp Bình Ý xã Tân Bình	Đan giỏ gia công	ấp Bình Ý xã Tân Bình	12/7/2021	0	1.500.000		
90	Phan Văn Cung	1/1/1981	351474552	ấp Bình Ý xã Tân Bình	Phụ hồ	xã Tân Bình, huyện Vĩnh Cửu	10/7/2021	0	1.500.000		
91	Phạm Thanh Hóa	1/1/1996	352411266	ấp Bình Ý xã Tân Bình	Phụ hồ	xã Tân Bình, huyện Vĩnh Cửu	10/7/2021	0	1.500.000		
92	Trương Minh Sơn	1/7/1988	351184269	ấp Bình Ý xã Tân Bình	Phụ hồ	xã Tân Bình, huyện Vĩnh Cửu	10/7/2021	0	1.500.000		
93	Lương Thái Châu	1/1/1976	271192862	ấp Tân Triều xã Tân Bình	Phụ hồ	xã Tân Bình, huyện Vĩnh Cửu	13/7/2021	0	1.500.000		
94	Lương Hoàng Long	1/2/1976	271192897	ấp Tân Triều xã Tân Bình	Thợ hồ	xã Tân Bình, huyện Vĩnh Cửu	13/7/2021	0	1.500.000		
95	Trần Phước Đệ	13/7/1973	351085839	ấp Bình Ý xã Tân Bình	Phụ hồ	xã Tân Bình, huyện Vĩnh Cửu	10/7/2021	0	1.500.000		
96	Trần Phước Thắng	9/12/1997	352767157	ấp Bình Ý xã Tân Bình	Phụ hồ	xã Tân Bình, huyện Vĩnh Cửu	10/7/2021	0	1.500.000		
97	Nguyễn Thị Diễm	15/3/1980	351362178	ấp Bình Ý xã Tân Bình	Phụ hồ	xã Tân Bình, huyện Vĩnh Cửu	10/7/2021	0	1.500.000		
98	Phạm Văn Hoàng	1/1/1965	350724905	ấp Bình Ý xã Tân Bình	Phụ hồ	xã Tân Bình, huyện Vĩnh Cửu	10/7/2021	0	1.500.000		

STT	Họ và tên	Năm sinh	CMND	Địa chỉ thường trú/tạm trú	Công việc trước khi mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại	Số tiền hỗ trợ	Ký nhận và ghi rõ họ tên	Ghi chú
99	Hồ Thanh Nhu	11/8/2002	352712520	ấp Bình Ý xã Tân Bình	Phụ hồ	xã Tân Bình, huyện Vĩnh Cửu	10/7/2021	0	1.500.000		
100	Huỳnh Ngọc Tâm	16/8/1983	271491628	ấp Tân Triều xã Tân Bình	Phụ hồ	xã Tân Bình, huyện Vĩnh Cửu	10/7/2021	0	1.500.000		
101	Nguyễn Thị Ngọc Oanh	28/10/1977	272487803	ấp Bình Ý xã Tân Bình	Phụ hồ	xã Tân Bình, huyện Vĩnh Cửu	10/7/2021	0	1.500.000		
102	Nguyễn Hưng Tài	23/4/2004	276089610	ấp Bình Ý xã Tân Bình	Phụ hồ	xã Tân Bình, huyện Vĩnh Cửu	18/7/2021	0	1.500.000		
103	Nguyễn Thị Ngọc Hương	8/8/1963	272368848	ấp Bình Ý xã Tân Bình	Phụ hồ	xã Tân Bình, huyện Vĩnh Cửu	10/7/2021	0	1.500.000		
104	Nguyễn Khánh Hưng	1/1/1976	271347143	ấp Bình Ý xã Tân Bình	Phụ hồ	xã Tân Bình, huyện Vĩnh Cửu	18/7/2021	0	1.500.000		
105	Nguyễn Thị Tuyết Hoa	17/8/1970	270860201	ấp Bình Ý xã Tân Bình	Phụ hồ	xã Tân Bình, huyện Vĩnh Cửu	10/7/2021	0	1.500.000		
106	Tổng Văn Thanh	1/1/1971	272175753	ấp Vĩnh Hiệp, xã Tân Bình	Làm vườn thuê	Trên địa bàn xã Tân Bình	1/7/2021	0	1.500.000		
107	Tổng Văn Hải	24/9/1968	270740855	ấp Vĩnh Hiệp, xã Tân Bình	Làm vườn thuê	Trên địa bàn xã Tân Bình	1/7/2021	0	1.500.000		
108	Lê Công Kha	21/5/1983	271459093	ấp Vĩnh Hiệp, xã Tân Bình	Phụ hồ	xã Tân Bình, huyện Vĩnh Cửu	1/6/2021	0	1.500.000		
109	Bùi Ngọc Thanh	3/1/1993	272164128	ấp Vĩnh Hiệp, xã Tân Bình	Làm vườn thuê	Trên địa bàn xã Tân Bình	10/7/2021	0	1.500.000		
110	Trần Anh Bảo	15/8/2021	272325350	ấp Vĩnh Hiệp, xã Tân Bình	Thợ hồ	xã Tân Bình, huyện Vĩnh Cửu	10/7/2021	0	1.500.000		
111	Trần Minh Dũng	9/10/1980	075080001340	ấp Vĩnh Hiệp, xã Tân Bình	Thợ hồ	xã Tân Bình, huyện Vĩnh Cửu	10/7/2021	0	1.500.000		
112	Trần Thanh Huyền	13/10/1970	271414415	ấp Vĩnh Hiệp, xã Tân Bình	Thợ hồ	xã Tân Bình, huyện Vĩnh Cửu	10/7/2021	0	1.500.000		
113	Bùi Thanh Sang	20/1/1986	271626958	ấp Vĩnh Hiệp, xã Tân Bình	Thợ hàn	xã Tân Bình, huyện Vĩnh Cửu	10/7/2021	0	1.500.000		
114	Bùi Thanh Quang	8/11/1983	271459152	ấp Vĩnh Hiệp, xã Tân Bình	Thợ sơn	xã Tân Bình, huyện Vĩnh Cửu	10/7/2021	0	1.500.000		
115	Phan Trường Sang	19/8/1982	271427505	ấp Bình Lục xã Tân Bình	Phụ hồ	xã Tân Bình, huyện Vĩnh Cửu	1/7/2021	0	1.500.000		
116	Võ Tấn Tài	1/1/1968	273309788	ấp Vĩnh Hiệp, xã Tân Bình	Phụ hồ	xã Tân Bình, huyện Vĩnh Cửu	6/7/2021	0	1.500.000		
117	Lê Thành Sơn	3/2/1983	075083001573	ấp Vĩnh Hiệp, xã Tân Bình	Làm vườn thuê	ấp Vĩnh Hiệp, xã Tân Bình	10/7/2021	0	1.500.000		
118	Cao Thị Đẹp	1/1/1970	092170002242	ấp Bình Phước xã Tân Bình	Phụ hồ	xã Tân Bình, huyện Vĩnh Cửu	1/7/2021	0	1.500.000		
119	Đặng Văn Tuấn	9/9/1980	385887663	ấp Bình Phước xã Tân Bình	Phụ hồ	xã Tân Bình, huyện Vĩnh Cửu	1/5/2021	0	1.500.000		



STT	Họ và tên	Năm sinh	CMND	Địa chỉ thường trú/tạm trú	Công việc trước khi mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại	Số tiền hỗ trợ	Ký nhận và ghi rõ họ tên	Ghi chú
120	Vũ Đình Huy	1/12/1979	271712041	ấp Bình Phước xã Tân Bình	Phụ hồ	xã Tân Bình, huyện Vĩnh Cửu	1/5/2021	0	1.500.000		
121	Hồ Thị Cúc	15/5/1966	270629559	ấp Tân Triều xã Tân Bình	Làm vườn thuê	Trên địa bàn xã Tân Bình	1/7/2021	0	1.500.000		
122	Trần Văn Lợi	1/1/1959	270778588	ấp Vĩnh Hiệp, xã Tân Bình	Phụ hồ	xã Tân Bình, huyện Vĩnh Cửu	1/7/2021	0	1.500.000		
123	Tôn Minh Thành	11/2/1986	075086010833	ấp Vĩnh Hiệp, xã Tân Bình	Lái xe thuê	xã Tân Bình, huyện Vĩnh Cửu	1/7/2021	0	1.500.000		
124	Trịnh Tấn Hùng	11/8/1975	075075000942	ấp Vĩnh Hiệp, xã Tân Bình	Phụ hồ	xã Tân Bình, huyện Vĩnh Cửu	1/7/2021	0	1.500.000		
125	Lê Ngọc Trung	9/8/1980	271333407	ấp Vĩnh Hiệp, xã Tân Bình	Thợ hồ	xã Tân Bình, huyện Vĩnh Cửu	15/7/2021	0	1.500.000		
126	Nguyễn Thanh Hải	4/12/1990	272037340	ấp Bình Phước xã Tân Bình	Thợ hồ	xã Tân Bình, huyện Vĩnh Cửu	1/7/2021	0	1.500.000		
127	Lê Văn Thủy	16/11/1981	172401622	ấp Tân Triều xã Tân Bình	Thợ hồ	xã Tân Bình, huyện Vĩnh Cửu	2/7/2021	0	1.500.000		
128	Phạm Hùng Vương	14/4/2003	272925069	ấp Tân Triều xã Tân Bình	Làm vườn thuê	Trên địa bàn xã Tân Bình	10/7/2021	0	1.500.000		
129	Nguyễn Trung Lương	6/12/1977	271251957	ấp Bình Ý xã Tân Bình	Phụ hồ	xã Tân Bình, huyện Vĩnh Cửu	16/7/2021	0	1.500.000		
130	Nguyễn Minh Tâm	9/6/1987	271725601	ấp Bình Ý xã Tân Bình	Phụ hồ	xã Tân Bình, huyện Vĩnh Cửu	2/7/2021	0	1.500.000		
131	Lê Tuấn Đình	1/1/1972	363703260	ấp Bình Phước xã Tân Bình	Phụ hồ	xã Tân Bình, huyện Vĩnh Cửu	9/7/2021	0	1.500.000		
132	Nguyễn Thanh Tùng	28/2/1975	271151207	ấp Tân Triều xã Tân Bình	Làm vườn thuê	Trên địa bàn xã Tân Bình	9/7/2021	0	1.500.000		
133	Nguyễn Văn Sơn	3/9/1972	270909327	ấp Tân Triều xã Tân Bình	Làm vườn thuê	Trên địa bàn xã Tân Bình	9/7/2021	0	1.500.000		
134	Lê Thanh Hoàng	11/5/1991	272199208	ấp Vĩnh Hiệp, xã Tân Bình	Phụ hồ	xã Tân Bình, huyện Vĩnh Cửu	10/7/2021	0	1.500.000		
135	Nguyễn Văn Liệt	1/1/1969	380973909	ấp Bình Phước xã Tân Bình	Phụ hồ	xã Tân Bình, huyện Vĩnh Cửu	10/7/2021	0	1.500.000		
136	Lê Phước Thom	9/11/1991	272219546	ấp Tân Triều xã Tân Bình	Phụ hồ	xã Tân Bình, huyện Vĩnh Cửu	10/7/2021	0	1.500.000		
137	Nguyễn Hoàng Linh	15/7/1990	272189554	ấp Tân Triều xã Tân Bình	Làm vườn thuê	Trên địa bàn xã Tân Bình	10/7/2021	0	1.500.000		
138	Nguyễn Thanh Tùng	11/6/1987	271725681	ấp Vĩnh Hiệp, xã Tân Bình	Làm vườn thuê	Trên địa bàn xã Tân Bình	10/7/2021	0	1.500.000		
139	Trần Văn Vị	6/9/1992	371802316	ấp Bình Phước xã Tân Bình	Làm vườn thuê	Trên địa bàn xã Tân Bình	1/6/2021	0	1.500.000		
140	Trần Minh Dũng	28/4/1976	271192863	ấp Vĩnh Hiệp, xã Tân Bình	Làm vườn thuê	Trên địa bàn xã Tân Bình	10/7/2021	0	1.500.000		

STT	Họ và tên	Năm sinh	CMND	Địa chỉ thường trú/tạm trú	Công việc trước khi mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại	Số tiền hỗ trợ	Ký nhận và ghi rõ họ tên	Ghi chú
141	Huỳnh Hùng Dũng	8/1/1968	350840008	ấp Bình Phước xã Tân Bình	Thợ hồ	xã Tân Bình, huyện Vĩnh Cửu	1/7/2021	0	1.500.000		
142	Đặng Văn Ngà	26/5/1968	270639940	ấp Tân Triều xã Tân Bình	Làm vườn thuê	Trên địa bàn xã Tân Bình	2/7/2021	0	1.500.000		
143	Lương Văn Nghĩa	10/5/1956	270380107	ấp Tân Triều xã Tân Bình	Làm vườn thuê	Trên địa bàn xã Tân Bình	2/7/2021	0	1.500.000		
144	Lương Thế Ngọc	8/12/1999	272751207	ấp Tân Triều xã Tân Bình	Làm vườn thuê	Trên địa bàn xã Tân Bình	2/7/2021	0	1.500.000		
145	Nguyễn Thị Kim Trang	22/7/1992	273395537	ấp Tân Triều xã Tân Bình	Làm vườn thuê	Trên địa bàn xã Tân Bình	2/7/2021	0	1.500.000		
146	Trần Minh Phi	1/4/1983	271459056	ấp Vĩnh Hiệp, xã Tân Bình	Thợ hồ	xã Tân Bình, huyện Vĩnh Cửu	10/7/2021	0	1.500.000		
147	Phạm Minh Vinh	20/11/1989	075089002149	ấp Bình Phước xã Tân Bình	Phụ hồ	xã Tân Bình, huyện Vĩnh Cửu	9/7/2021	0	1.500.000		
148	Hoàng Văn Hoạt	20/3/1984	183441479	ấp Tân Triều xã Tân Bình	Làm vườn thuê	Trên địa bàn xã Tân Bình	10/7/2021	0	1.500.000		
149	Trịnh Văn Hiếu	2/9/1975	031075003994	ấp Vĩnh Hiệp, xã Tân Bình	Làm vườn thuê	Trên địa bàn xã Tân Bình	1/7/2021	0	1.500.000		
150	Lương Công Tiền	20/9/1972	271018578	ấp Vĩnh Hiệp, xã Tân Bình	Làm vườn thuê	Trên địa bàn xã Tân Bình	10/7/2021	0	1.500.000		
151	Phạm Ngọc Thành	17/9/1956	270380129	ấp Tân Triều xã Tân Bình	Làm vườn thuê	Trên địa bàn xã Tân Bình	15/7/2021	0	1.500.000		
152	Hồ Ngọc Vân	12/6/1993	272793678	ấp Bình Lục xã Tân Bình	Phụ hồ	xã Tân Bình, huyện Vĩnh Cửu	1/7/2021	0	1.500.000		
153	Hà Kim Tuấn	23/11/1973	271529682	ấp Bình Lục xã Tân Bình	Thợ hồ	xã Tân Bình, huyện Vĩnh Cửu	1/6/2021	0	1.500.000		
154	Lê Văn Bạch	12/11/1962	075062000567	ấp Vĩnh Hiệp, xã Tân Bình	Làm vườn thuê	Trên địa bàn xã Tân Bình	10/7/2021	0	1.500.000		
155	Nguyễn Văn Hiền	20/10/1964	075064400701	ấp Vĩnh Hiệp, xã Tân Bình	Làm vườn thuê	Trên địa bàn xã Tân Bình	10/7/2021	0	1.500.000		
156	Trần Thanh Tuấn	14/4/1978	271309529	ấp Bình Phước xã Tân Bình	Phụ hồ	xã Tân Bình, huyện Vĩnh Cửu	20/6/2021	0	1.500.000		
157	Nguyễn Minh Dũng	14/11/1963	270629769	ấp Bình Ý xã Tân Bình	Phụ hồ	xã Tân Bình, huyện Vĩnh Cửu	1/7/2021	0	1.500.000		
158	Nguyễn Tuấn Kiệt	19/4/1987	271769888	ấp Bình Ý xã Tân Bình	Phụ hồ	xã Tân Bình, huyện Vĩnh Cửu	1/7/2021	0	1.500.000		
159	Huỳnh Ngọc Châu	1/1/1961	270382086	ấp Bình Ý xã Tân Bình	Phụ hồ	xã Tân Bình, huyện Vĩnh Cửu	5/7/2021	0	1.500.000		
160	Lê Công Khai	1/1/1971	270906761	ấp Vĩnh Hiệp, xã Tân Bình	Làm vườn thuê	Ngã 3 Cây Dương xã Bình Hòa	1/6/2021	0	1.500.000		
161	Đỗ Minh Sang	1/1/1993	323652492	ấp Bình Phước xã Tân Bình	Làm vườn thuê	Trên địa bàn xã Tân Bình	10/7/2021	0	1.500.000		

STT	Họ và tên	Năm sinh	CMND	Địa chỉ thường trú/tạm trú	Công việc trước khi mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại	Số tiền hỗ trợ	Ký nhận và ghi rõ họ tên	Ghi chú
162	Nguyễn Văn Chính	20/6/1989	341415033	ấp Bình Phước xã Tân Bình	Làm vườn thuê	Tên địa bàn xã Tân Bình	10/7/2021	0	1.500.000		
163	Nguyễn Ngọc Tiên	10/7/1987	272487804	ấp Bình Ý xã Tân Bình	Phụ hồ	xã Tân Bình, huyện Vĩnh Cửu	18/7/2021	0	1.500.000		
164	Nguyễn Ngọc Nhung	28/10/1971	276097964	ấp Bình Ý xã Tân Bình	Phụ hồ	xã Tân Bình, huyện Vĩnh Cửu	18/7/2021	0	1.500.000		
165	Phạm Văn Minh	20/4/1977	271239375	ấp Tân Triều xã Tân Bình	Làm vườn thuê	Tên địa bàn xã Tân Bình	9/7/2021	0	1.500.000		
166	Nguyễn Trần Hoài Nam	28/7/1996	272475709	ấp Vĩnh Hiệp, xã Tân Bình	Phụ hồ	xã Tân Bình, huyện Vĩnh Cửu	15/7/2021	0	1.500.000		
167	Nguyễn Văn Sạch	15/3/1972	075072000927	ấp Vĩnh Hiệp, xã Tân Bình	Làm vườn thuê	Tên địa bàn xã Tân Bình	15/7/2021	0	1.500.000		
168	Trần Cao Nhân	1/1/1973	271018579	ấp Vĩnh Hiệp, xã Tân Bình	Thợ hồ	xã Tân Bình, huyện Vĩnh Cửu	1/7/2021	0	1.500.000		
169	Lê Minh Tâm	1/1/1989	271827239	ấp Tân Triều xã Tân Bình	Làm vườn thuê	Tên địa bàn xã Tân Bình	10/7/2021	0	1.500.000		
170	Nguyễn Văn Dũng	15/6/1972	074072001236	ấp Vĩnh Hiệp, xã Tân Bình	Làm vườn thuê	Tên địa bàn xã Tân Bình	10/7/2021	0	1.500.000		
171	Nguyễn Văn Ngà	1/1/1966	270778648	ấp Vĩnh Hiệp, xã Tân Bình	Làm vườn thuê	Tên địa bàn xã Tân Bình	9/7/2021	0	1.500.000		
172	Nguyễn Tấn Hà	1/1/1967	270777275	ấp Vĩnh Hiệp, xã Tân Bình	Thợ hồ	xã Tân Bình, huyện Vĩnh Cửu	10/7/2021	0	1.500.000		
173	Phú Hòa	20/6/1985	271626991	ấp Tân Triều xã Tân Bình	Phụ hồ	xã Tân Bình, huyện Vĩnh Cửu	15/7/2021	0	1.500.000		
174	Phú Bình	20/6/1982	271427485	ấp Tân Triều xã Tân Bình	Làm vườn thuê	Tên địa bàn xã Tân Bình	15/7/2021	0	1.500.000		
175	Trần Công Minh	1/1/1973	271018548	ấp Bình Lục xã Tân Bình	Phụ hồ	xã Tân Bình, huyện Vĩnh Cửu	10/7/2021	0	1.500.000		
176	Nguyễn Văn Long	25/12/1981	271581741	ấp Vĩnh Hiệp, xã Tân Bình	Thợ hồ	xã Tân Bình, huyện Vĩnh Cửu	1/7/2021	0	1.500.000		
177	La Quốc Cường	29/3/1972	075072000943	ấp Vĩnh Hiệp, xã Tân Bình	Thợ hồ	xã Tân Bình, huyện Vĩnh Cửu	5/7/2021	0	1.500.000		
178	Lê Hoàng Sơn	1/1/1979	271333426	ấp Tân Triều xã Tân Bình	Làm vườn thuê	Tên địa bàn xã Tân Bình	1/7/2021	0	1.500.000		
179	Quản Trọng Hùng	18/1/1974	075074000906	ấp Vĩnh Hiệp, xã Tân Bình	Phụ hồ	xã Tân Bình, huyện Vĩnh Cửu	15/7/2021	0	1.500.000		
180	Nguyễn Thành Tài	2/9/1991	272252997	ấp Vĩnh Hiệp, xã Tân Bình	Phụ hồ	xã Tân Bình, huyện Vĩnh Cửu	4/7/2021	0	1.500.000		
181	Trần Quốc Dũng	30/6/1971	271049931	ấp Vĩnh Hiệp, xã Tân Bình	Thợ hồ	xã Tân Bình, huyện Vĩnh Cửu	1/7/2021	0	1.500.000		
182	Trần Huỳnh Minh Đăng	13/4/1980	271497558	ấp Vĩnh Hiệp, xã Tân Bình	Thợ hồ	xã Tân Bình, huyện Vĩnh Cửu	1/7/2021	0	1.500.000		

STT	Họ và tên	Năm sinh	CMND	Địa chỉ thường trú/tạm trú	Công việc trước khi mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại	Số tiền hỗ trợ	Ký nhận và ghi rõ họ tên	Ghi chú
183	Kiểu Văn Hiệp	18/10/1964	361291005	ấp Bình Phước xã Tân Bình	Phụ hồ	xã Tân Bình, huyện Vĩnh Cửu	25/6/2021	0	1.500.000		
184	Trần Văn Thành	1/2/1969	271793387	ấp Bình Phước xã Tân Bình	Phụ hồ	xã Tân Bình, huyện Vĩnh Cửu	1/7/2021	0	1.500.000		
185	Trần Thanh Tú	1/1/1981	271378332	ấp Vĩnh Hiệp, xã Tân Bình	Làm vườn thuê	Trên địa bàn xã Tân Bình	12/7/2021	0	1.500.000		
186	Huỳnh Đức Duy	7/10/1997	272534370	ấp Bình Ý xã Tân Bình	Phụ hồ	xã Tân Bình, huyện Vĩnh Cửu	9/7/2021	0	1.500.000		
187	Bùi Kim Thành	1/1/1960	270350661	ấp Tân Triều xã Tân Bình	Làm vườn thuê	Trên địa bàn xã Tân Bình	10/7/2021	0	1.500.000		
188	Nguyễn Thị Nương	28/10/1986	272119823	ấp Tân Triều xã Tân Bình	Làm vườn thuê	Trên địa bàn xã Tân Bình	10/7/2021	0	1.500.000		
189	Trần Văn Lai	9/4/1974	075074001126	ấp Vĩnh Hiệp, xã Tân Bình	Làm vườn thuê	Trên địa bàn xã Tân Bình	15/7/2021	0	1.500.000		
190	Lê Công Thành	11/10/1975	075075000938	ấp Vĩnh Hiệp, xã Tân Bình	Làm vườn thuê	Trên địa bàn xã Tân Bình	15/7/2021	0	1.500.000		
191	Vũ Văn Chương	30/4/1971	270941326	ấp Bình Phước xã Tân Bình	Phụ hồ	xã Tân Bình, huyện Vĩnh Cửu	2/7/2021	0	1.500.000		
192	Nguyễn Thái Bình	24/6/1979	272990389	ấp Tân Triều xã Tân Bình	Làm vườn thuê	Trên địa bàn xã Tân Bình	12/7/2021	0	1.500.000		
193	Võ Thị Kim Lụa	27/7/1986	271626900	ấp Tân Triều xã Tân Bình	Làm vườn thuê	Trên địa bàn xã Tân Bình	10/7/2021	0	1.500.000		
194	Võ Hà Thu	26/12/1982	271427420	ấp Tân Triều xã Tân Bình	Thợ hồ	xã Tân Bình, huyện Vĩnh Cửu	15/7/2021	0	1.500.000		
195	Lê Hữu Đức	11/5/1988	271769153	ấp Vĩnh Hiệp, xã Tân Bình	Làm vườn thuê	Trên địa bàn xã Tân Bình	12/7/2021	0	1.500.000		
196	Lê Hữu Hậu	8/12/1981	271378331	ấp Vĩnh Hiệp, xã Tân Bình	Làm vườn thuê	Trên địa bàn xã Tân Bình	10/7/2021	0	1.500.000		
197	Trần Quốc Quân	17/10/1992	272164063	ấp Vĩnh Hiệp, xã Tân Bình	Phụ hồ	xã Tân Bình, huyện Vĩnh Cửu	9/7/2021	0	1.500.000		
198	Lê Hồng Phúc	22/4/1986	271725684	ấp Vĩnh Hiệp, xã Tân Bình	Làm vườn thuê	Trên địa bàn xã Tân Bình	12/7/2021	0	1.500.000		
199	Nguyễn Văn Thành	25/7/1985	271737712	ấp Bình Ý xã Tân Bình	Phụ hồ	xã Tân Bình, huyện Vĩnh Cửu	10/7/2021	0	1.500.000		
200	Trần Thanh Cảnh	1/1/1973	363937163	ấp Bình Lục xã Tân Bình	Thợ hồ	xã Tân Bình, huyện Vĩnh Cửu	10/7/2021	0	1.500.000		
201	Võ Nguyên Khang	3/12/1995	272439407	ấp Bình Lục xã Tân Bình	Phụ hồ	xã Tân Bình, huyện Vĩnh Cửu	10/7/2021	0	1.500.000		
202	Nguyễn Văn Khánh	26/4/1993	092093004305	ấp Bình Lục xã Tân Bình	Phụ hồ	xã Tân Bình, huyện Vĩnh Cửu	16/7/2021	0	1.500.000		
203	Nguyễn Văn Lạc	25/3/1975	271192970	ấp Bình Lục xã Tân Bình	Phụ hồ	xã Tân Bình, huyện Vĩnh Cửu	1/7/2021	0	1.500.000		

STT	Họ và tên	Năm sinh	CMND	Địa chỉ thường trú/tạm trú	Công việc trước khi mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại	Số tiền hỗ trợ	Ký nhận và ghi rõ họ tên	Ghi chú
204	Huỳnh Châu Hồng	16/1/1986	271769190	ấp Bình Lục xã Tân Bình	Phụ hồ	xã Tân Bình, huyện Vĩnh Cửu	1/7/2021	0	1.500.000		
205	Nguyễn Văn Bi	31/10/1977	271233805	ấp Bình Lục xã Tân Bình	Phụ hồ	xã Tân Bình, huyện Vĩnh Cửu	9/7/2021	0	1.500.000		
206	Huỳnh Ngọc Thanh	3/4/1978	271309454	ấp Bình Lục xã Tân Bình	Phụ hồ	xã Tân Bình, huyện Vĩnh Cửu	8/7/2021	0	1.500.000		
207	Nguyễn Hữu Nhi	17/5/1996	352250779	ấp Bình Lục xã Tân Bình	Phụ hồ	xã Tân Bình, huyện Vĩnh Cửu	8/7/2021	0	1.500.000		
208	Lê Văn Lụa	22/5/1965	270624730	ấp Vĩnh Hiệp, xã Tân Bình	Làm vườn thuê	Trên địa bàn xã Tân Bình	1/7/2021	0	1.500.000		
209	Lê Trường Giang	1/1/1977	276049423	ấp Vĩnh Hiệp, xã Tân Bình	Phụ hồ	xã Tân Bình, huyện Vĩnh Cửu	16/7/2021	0	1.500.000		
210	Nguyễn Thị Kim Hoa	12/6/1970	024908707	ấp Bình Ý xã Tân Bình	Dan giò gia công	ấp Bình Ý xã Tân Bình	12/7/2021	0	1.500.000		
211	Nguyễn Văn Huỳnh	1/1/1999	281880883	ấp Bình Ý xã Tân Bình	Dan giò gia công	ấp Bình Ý xã Tân Bình	12/7/2021	0	1.500.000		
212	Danh Phương	1/1/1980	371442065	ấp Tân Triều xã Tân Bình	Phụ hồ	xã Tân Bình, huyện Vĩnh Cửu	15/6/2021	0	1.500.000		
213	Võ Thu Quang	1/2/1973	271151309	ấp Vĩnh Hiệp, xã Tân Bình	Làm vườn thuê	ấp III xã Thanh Phú	9/7/2021	0	1.500.000		
214	Huỳnh Thanh Điền	28/3/1984	271570164	ấp Vĩnh Hiệp, xã Tân Bình	Làm vườn thuê	Trên địa bàn xã Tân Bình	1/7/2021	0	1.500.000		
215	Nguyễn Ngọc Xuân	10/7/1972	075072000922	ấp Vĩnh Hiệp, xã Tân Bình	Làm vườn thuê	Trên địa bàn xã Tân Bình	14/7/2021	0	1.500.000		
216	Nguyễn Văn Tươi	14/8/1967	270639976	ấp Vĩnh Hiệp, xã Tân Bình	Làm vườn thuê	Trên địa bàn xã Tân Bình	14/7/2021	0	1.500.000		
217	Nguyễn Hưng Dương	23/6/1971	075071000969	ấp Tân Triều xã Tân Bình	Làm vườn thuê	Trên địa bàn xã Tân Bình	1/7/2021	0	1.500.000		
218	Lê Văn Đức	12/12/1971	270908968	ấp Bình Ý xã Tân Bình	Thợ hồ	xã Tân Bình, huyện Vĩnh Cửu	5/7/2021	0	1.500.000		
219	Nguyễn Long Triều	20/1/1966	270629822	ấp Vĩnh Hiệp, xã Tân Bình	Sửa Điện thuê	Trên địa bàn xã Tân Bình	1/7/2021	0	1.500.000		
220	Trương Văn Tuấn	2/4/1991	264422975	ấp Bình Ý xã Tân Bình	Phụ hồ	xã Tân Bình, huyện Vĩnh Cửu	10/7/2021	0	1.500.000		
221	Nguyễn Văn Toàn	20/1/1991	276039961	ấp Bình Ý xã Tân Bình	thợ sắt	xã Tân Bình, huyện Vĩnh Cửu	10/7/2021	0	1.500.000		
222	Hồ Tuấn Cường	30/10/1986	271725495	ấp Bình Ý xã Tân Bình	Thợ hồ	xã Tân Bình, huyện Vĩnh Cửu	15/7/2021	0	1.500.000		
223	Nguyễn Thanh Điền	26/1/1980	271458409	ấp Tân Triều xã Tân Bình	Thợ hồ	xã Tân Bình, huyện Vĩnh Cửu	5/7/2021	0	1.500.000		
224	Võ Văn Hiền	9/12/1964	350373330	ấp Tân Triều xã Tân Bình	Thợ hồ	xã Tân Bình, huyện Vĩnh Cửu	13/5/2021	0	1.500.000		

STT	Họ và tên	Năm sinh	CMND	Địa chỉ thường trú/tạm trú	Công việc trước khi mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại	Số tiền hỗ trợ	Ký nhận và ghi rõ họ tên	Ghi chú
225	Trần Đức Quý	10/6/2000	272999637	KDC tín Khai ấp Bình Ý	Phụ hồ	xã Tân Bình, huyện Vĩnh Cửu	1/7/2021	0	1.500.000		
226	Huỳnh Hùng	9/11/1961	270972629	KDC tín Khai ấp Bình Ý	Phụ hồ	xã Tân Bình, huyện Vĩnh Cửu	15/6/2021	0	1.500.000		
227	Nguyễn Hữu Giang	17/1/1971	271328543	ấp Vĩnh Hiệp, xã Tân Bình	Thợ hồ	xã Tân Bình, huyện Vĩnh Cửu	15/7/2021	0	1.500.000		
228	Nông Văn Trường	16/3/1969	250711940	ấp Bình Ý xã Tân Bình	Thợ mộc	Ấp 1 xã Thạnh Phú	1/7/2021	0	1.500.000		
229	Trần Văn Thiết	15/2/1991	371533650	KDC tín Khai ấp Bình Ý	Thợ hồ	xã Tân Bình, huyện Vĩnh Cửu	1/7/2021	0	1.500.000		
230	Trần Văn Nghiê	5/6/1960	017392780	KDC tín Khai ấp Bình Ý	Phụ hồ	xã Tân Bình, huyện Vĩnh Cửu	1/7/2021	0	1.500.000		
231	Bùi Thanh Hải	1/1/1973	340709337	KDC tín Khai ấp Bình Ý	Phụ hồ	xã Tân Bình, huyện Vĩnh Cửu	25/6/2021	0	1.500.000		
232	Lê Minh Thân	17/7/1994	272441325	ấp Bình Ý xã Tân Bình	Phụ Sửa xe	P. An Bình TPBH	2/7/2021	0	1.500.000		
233	Lại Phước Thanh	1/1/1991	230828384	ấp Bình Ý xã Tân Bình	Phụ hồ	xã Tân Bình, huyện Vĩnh Cửu	1/7/2021	0	1.500.000		
234	Huỳnh Công Phú	12/7/1987	191596982	KDC tín Khai ấp Bình Ý	Phụ hồ	xã Tân Bình, huyện Vĩnh Cửu	3/7/2021	0	1.500.000		
235	Kiều Thị Phương	8/1/1983	070654266	ấp Bình Ý xã Tân Bình	Phụ hồ	xã Tân Bình, huyện Vĩnh Cửu	1/7/2021	0	1.500.000		
236	Ngô Văn Tiến	13/8/1989	230790378	KDC tín Khai ấp Bình Ý	Phụ hồ	xã Tân Bình, huyện Vĩnh Cửu	1/7/2021	0	1.500.000		
237	Nguyễn Thanh Hoàng	15/4/1989	230742678	KDC tín Khai ấp Bình Ý	Phụ hồ	xã Tân Bình, huyện Vĩnh Cửu	1/7/2021	0	1.500.000		
238	Trương Tiến Anh	29/11/1990	230742934	KDC tín Khai ấp Bình Ý	Phụ hồ	xã Tân Bình, huyện Vĩnh Cửu	1/7/2021	0	1.500.000		
239	Văn Thị Bích Thủy	10/4/1988	064186001899	KDC tín Khai ấp Bình Ý	Phụ hồ	xã Tân Bình, huyện Vĩnh Cửu	1/7/2021	0	1.500.000		
240	Bùi Văn Tuyên	24/5/1988	113358329	ấp Bình Ý xã Tân Bình	Phụ hồ	xã Tân Bình, huyện Vĩnh Cửu	10/7/2021	0	1.500.000		
241	Vũ Trường Giang	6/7/1998	152215421	ấp Bình Ý xã Tân Bình	Phụ hồ	xã Tân Bình, huyện Vĩnh Cửu	14/7/2021	0	1.500.000		
242	Nguyễn Giang Long	18/10/1981	194111667	ấp Bình Ý xã Tân Bình	Phụ hồ	xã Tân Bình, huyện Vĩnh Cửu	2/7/2021	0	1.500.000		
243	Phạm Văn Hiền	20/9/1968	021777991	KDC tín Khai ấp Bình Ý	Thợ hồ	xã Tân Bình, huyện Vĩnh Cửu	2/7/2021	0	1.500.000		
244	Nguyễn Văn Thuận	6/2/1970	272009523	KDC tín Khai ấp Bình Ý	Thợ hồ	xã Tân Bình, huyện Vĩnh Cửu	9/7/2021	0	1.500.000		
245	Phạm Xuân Chức	18/8/1985	370850547	ấp Bình Ý xã Tân Bình	Phụ hồ	xã Tân Bình, huyện Vĩnh Cửu	10/7/2021	0	1.500.000		

STT	Họ và tên	Năm sinh	CMND	Địa chỉ thường trú/tạm trú	Công việc trước khi mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại	Số tiền hỗ trợ	Ký nhận và ghi rõ họ tên	Ghi chú
246	Đặng Giang Bảy	8/2/1988	186308588	KDC tin Khai ấp Bình Ý	Phụ hồ	xã Tân Bình, huyện Vĩnh Cửu	1/6/2021	0	1.500.000		
247	Nguyễn Thị Vân	10/2/1971	251098423	KDC tin Khai ấp Bình Ý	Phụ hồ	xã Tân Bình, huyện Vĩnh Cửu	1/7/2021	0	1.500.000		
248	Phan Trường Bào	12/1/1996	215469693	KDC tin Khai ấp Bình Ý	Phụ hồ	xã Tân Bình, huyện Vĩnh Cửu	1/7/2021	0	1.500.000		
249	Trịnh Quý Hiệp	10/9/1980	034080009250	KDC tin Khai ấp Bình Ý	Phụ hồ	xã Tân Bình, huyện Vĩnh Cửu	1/7/2021	0	1.500.000		
250	Lê Sỹ Hải	6/7/1980	186626051	ấp Bình Ý xã Tân Bình	Phụ hồ	xã Tân Bình, huyện Vĩnh Cửu	9/7/2021	0	1.500.000		
251	Phan Trường Phương	10/5/1996	231071258	KDC tin Khai ấp Bình Ý	Phụ hồ	xã Tân Bình, huyện Vĩnh Cửu	1/7/2021	0	1.500.000		
252	Ngô Đức Sang	30/4/1989	230742800	KDC tin Khai ấp Bình Ý	Phụ hồ	xã Tân Bình, huyện Vĩnh Cửu	1/7/2021	0	1.500.000		
253	Trần Văn Bảo	20/11/2000	364124596	ấp Vĩnh Hiệp, xã Tân Bình	Phụ cơ khí	ấp Vĩnh Hiệp, xã Tân Bình	20/7/2021	0	1.500.000		
254	Vạn Ngọc Khánh Khải	30/12/1986	264351960	ấp Bình Ý xã Tân Bình	Phụ hồ	xã Tân Bình, huyện Vĩnh Cửu	14/7/2021	0	1.500.000		
255	Đào Minh Hùng	17/9/1967	270689179	ấp Bình Ý xã Tân Bình	Tài xế chở thuê	Biên Hòa, Đồng Nai	15/7/2021	0	1.500.000		
256	Dương Minh Công	20/8/1986	164229898	ấp Bình Ý xã Tân Bình	Phụ hồ	xã Tân Bình, huyện Vĩnh Cửu	10/7/2021	0	1.500.000		
257	Lâm Văn Tròn	13/9/2004	379050878	ấp Bình Ý xã Tân Bình	Phụ hồ	xã Tân Bình, huyện Vĩnh Cửu	16/7/2021	0	1.500.000		
258	Huỳnh Lê Phước	10/11/1967	270629845	ấp Vĩnh Hiệp, xã Tân Bình	Thợ hồ	xã Tân Bình, huyện Vĩnh Cửu	10/7/2021	0	1.500.000		
259	Huỳnh Bá Phú	10/6/1970	079070012392	ấp Bình Ý xã Tân Bình	Thợ hồ	xã Tân Bình, huyện Vĩnh Cửu	26/6/2021	0	1.500.000		
260	Nguyễn Thanh Cường	10/3/1988	271769170	ấp Tân Triều xã Tân Bình	Phụ hồ	xã Tân Bình, huyện Vĩnh Cửu	11/7/2021	0	1.500.000		
261	Nguyễn Hữu Phương Triều	22/2/1996	272362764	ấp Vĩnh Hiệp, xã Tân Bình	Phụ hồ	xã Tân Bình, huyện Vĩnh Cửu	4/6/2021	0	1.500.000		
262	Lê Tấn Tài	14/1/1998	272779531	ấp Vĩnh Hiệp, xã Tân Bình	Làm vườn thuê	Trên địa bàn xã Tân Bình	2/6/2021	0	1.500.000		
263	Lê Nhân Tâm	22/12/1992	272164076	ấp Tân Triều xã Tân Bình	Thợ điện Cơ	KP3. Đường Huỳnh Văn Nghệ, TPBH	1/7/2021	0	1.500.000		
264	Nguyễn Trọng Hiếu	19/2/1989	272189073	ấp Bình Ý xã Tân Bình	Làm Thuế Cưa cây	xã Tân An, Vĩnh Cửu	30/6/2021	0	1.500.000		
265	Nguyễn Văn Anh	19/9/1961	270123490	ấp Tân Triều xã Tân Bình	Phụ cửa Sắt	Tiệm Sắt Thanh Tùng P. Quyết Thắng TPBH	14/5/2021	0	1.500.000		
266	Phạm Nhật Hùng	1/1/1978	271336029	ấp Bình Ý xã Tân Bình	Phụ hồ	xã Tân Bình, huyện Vĩnh Cửu	25/6/2021	0	1.500.000		

STT	Họ và tên	Năm sinh	CMND	Địa chỉ thường trú/tạm trú	Công việc trước khi mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại	Số tiền hỗ trợ	Ký nhận và ghi rõ họ tên	Ghi chú
267	Lương Văn Hùng	16/10/1974	020305964	ấp Bình Ý xã Tân Bình	Phụ Gia công đồ nhựa	ấp Bình Ý xã Tân Bình	2/7/2021	0	1.500.000		
268	Trần Tấn Thành	19/10/1964	350127959	ấp Bình Phước xã Tân Bình	Phụ hồ	ấp Bình Ý xã Tân Bình	1/7/2021	0	1.500.000		
269	Nguyễn Anh Tuấn	20/1/1995	075095001421	ấp Tân Triều xã Tân Bình	Phụ Sửa xe	ấp Bình Ý xã Tân Bình	14/5/2021	0	1.500.000		
270	Phạm Điền Anh Dũng	1/1/1973	271049750	ấp Tân Triều xã Tân Bình	Thợ hồ	ấp Bình Ý xã Tân Bình	6/7/2021	0	1.500.000		
271	Lê Văn Tâm	21/12/1966	270641026	ấp Bình Ý xã Tân Bình	Thợ hồ	ấp Bình Ý xã Tân Bình	9/7/2021	0	1.500.000		
272	Đoàn Thị Ly	1/1/1991	064189000967	ấp Bình Ý xã Tân Bình	Phụ hồ	ấp Bình Ý xã Tân Bình	16/7/2021	0	1.500.000		
273	Quản Minh Quang	3/10/1971	270982276	ấp Bình Ý xã Tân Bình	Thợ điện	ấp Bình Ý xã Tân Bình	9/7/2021	0	1.500.000		
274	Nguyễn Hữu Hậu	16/5/1966	272199367	ấp Vĩnh Hiệp, xã Tân Bình	Thợ hồ	ấp Bình Ý xã Tân Bình	17/6/2021	0	1.500.000		
275	Thái Quốc Thiện	10/8/1969	270650332	ấp Bình Phước xã Tân Bình	Thợ sửa điện tử	ấp Bình Phước xã Tân Bình	1/7/2021	0	1.500.000		
276	Đinh Thị Thiện	1/1/1971	371802312	ấp Bình Phước xã Tân Bình	Làm vườn thuê	ấp Bình Phước xã Tân Bình	1/6/2021	0	1.500.000		
277	Đinh Thị Ngọc Quyên	16/1/2003	364162479	ấp Bình Phước xã Tân Bình	Làm vườn thuê	ấp Bình Phước xã Tân Bình	1/6/2021	0	1.500.000		
278	Phú A Hoàng	18/11/1982	271427564	ấp Vĩnh Hiệp, xã Tân Bình	Phụ hàn Cửa sắt	ấp Bình Ý xã Tân Bình	10/7/2021	0	1.500.000		
279	Lê Ngọc Ân	28/8/1977	271233332	ấp Vĩnh Hiệp, xã Tân Bình	Bán nước đá	ấp Bình Ý xã Tân Bình	10/7/2021	0	1.500.000		
280	Trần Ngọc Sơn	8/6/1966	022082054	ấp Bình Ý xã Tân Bình	Thợ hồ	ấp Bình Ý xã Tân Bình	15/7/2021	0	1.500.000		
281	Ngô Văn Hậu	14/4/1985	271626859	ấp Vĩnh Hiệp xã Tân Bình	Phụ hồ	ấp Bình Ý xã Tân Bình	12/7/2021	0	1.500.000		
282	Ngô Minh Kiệt	3/8/1979	271309513	ấp Vĩnh Hiệp xã Tân Bình	Thợ hồ	ấp Bình Ý xã Tân Bình	12/7/2021	0	1.500.000		
283	Nguyễn Văn Đạt	20/11/1997	187414748	ấp Bình Ý xã Tân Bình	Phụ làm Ốc Vít	ấp Bình Ý xã Tân Bình	16/7/2021	0	1.500.000		
284	Nguyễn Văn Thọ	2/2/1992	187140549	ấp Bình Ý xã Tân Bình	Phụ làm Ốc Vít	ấp Bình Ý xã Tân Bình	16/7/2021	0	1.500.000		
285	Đặng Thị Tinh	16/10/2000	073457949	ấp Bình Ý xã Tân Bình	Phụ làm Ốc Vít	ấp Bình Ý xã Tân Bình	16/7/2021	0	1.500.000		
286	Phạm Quốc Cường	17/7/1981	271378413	ấp Tân Triều xã Tân Bình	Thợ hồ	ấp Bình Ý xã Tân Bình	24/5/2021	0	1.500.000		
287	Võ Thị Dệp	1/1/1987	351953075	ấp Tân Triều xã Tân Bình	Thợ may May gia công	ấp Tân Triều xã Tân Bình	24/5/2021	0	1.500.000		



STT	Họ và tên	Năm sinh	CMND	Địa chỉ thường trú/tạm trú	Công việc trước khi mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại	Số tiền hỗ trợ	Ký nhận và ghi rõ họ tên	Ghi chú
288	Nguyễn Bá Hùng	7/10/1972	270971188	ấp Bình Ý xã Tân Bình	Thợ hồ	xã Tân Bình, huyện Vĩnh Cửu	9/7/2021	0	1.500.000		
289	Lê Thành Đức	29/10/1985	271626957	ấp Bình Lạc xã Tân Bình	Phụ hồ	xã Tân Bình, huyện Vĩnh Cửu	1/7/2021	0	1.500.000		
290	Phạm Văn Thao	15/7/1969	272337237	ấp Bình Ý xã Tân Bình	Thợ hồ	xã Tân Bình, huyện Vĩnh Cửu	6/7/2021	0	1.500.000		
291	Hò Ngọc Đức	21/5/1974	271049778	ấp Bình Lạc xã Tân Bình	Thợ hồ	xã Tân Bình, huyện Vĩnh Cửu	21/5/2021	0	1.500.000		
292	Đặng Văn Sáng	12/3/1980	271378305	ấp Tân Triều xã Tân Bình	Làm vườn thuê	Trên địa bàn xã Tân Bình	1/7/2021	0	1.500.000		
293	Nguyễn Văn Hương	01/01/1960	270777680	ấp Tân Triều xã Tân Bình	Thợ hồ	xã Tân Bình, huyện Vĩnh Cửu	9/7/2021	0	1.500.000		
294	Phạm Văn Tới	1/1/1973	272279726	ấp Bình Ý xã Tân Bình	Thợ hồ	xã Tân Bình, huyện Vĩnh Cửu	9/7/2021	0	1.500.000		
295	Huỳnh Thanh Lâm	19/7/1996	272579941	ấp Bình Ý xã Tân Bình	Phụ hồ	xã Tân Bình, huyện Vĩnh Cửu	9/7/2021	0	1.500.000		
296	Phạm Bửu Tông	1/1/1969	272219495	ấp Bình Lạc xã Tân Bình	Phụ hồ	xã Tân Bình, huyện Vĩnh Cửu	15/7/2021	0	1.500.000		
297	Trần Văn Lập	1/1/1963	370285069	ấp Bình Phước xã Tân Bình	Làm vườn thuê	Trên địa bàn xã Tân Bình	1/6/2021	0	1.500.000		
298	Lê Thanh Duy	27/10/1988	271769223	ấp Bình Lạc xã Tân Bình	Phụ làm sắt	ấp Bình Lạc xã Tân Bình	6/7/2021	0	1.500.000		
299	Nguyễn Hoàng Phương	12/5/1978	271309444	ấp Bình Lạc xã Tân Bình	Phụ hồ	xã Tân Bình, huyện Vĩnh Cửu	5/7/2021	0	1.500.000		
300	Đặng Văn Khuê	1/1/1971	270906739	ấp Tân Triều xã Tân Bình	Phụ hồ	xã Tân Bình, huyện Vĩnh Cửu	12/6/2021	0	1.500.000		
301	Nguyễn Hữu Toại	28/8/1968	270639975	ấp Vĩnh Hiệp xã Tân Bình	Làm vườn thuê	Trên địa bàn xã Tân Bình	9/7/2021	0	1.500.000		
302	Lê Tấn Sĩ	15/1/1974	271317570	ấp Bình Ý xã Tân Bình	Tài xế Taxi (không có HDLD)	Cty Mai Linh Bến xe Biện Hòa	22/5/2021	0	1.500.000		
303	Cao Minh Sang	14/3/1983	075083001964	ấp Vĩnh Hiệp xã Tân Bình	Tài xế thuê	ấp Vĩnh Hiệp xã Tân Bình	1/6/2021	0	1.500.000		
304	Nguyễn Thanh Hà	5/8/1968	270778566	ấp Vĩnh Hiệp xã Tân Bình	Thợ hồ	Trên địa bàn xã, huyện và tỉnh DN	2/6/2021	0	1.500.000		
305	Nguyễn Minh Tân	17/3/1986	271650012	ấp Bình Phước xã Tân Bình	Trái cây các loại	ấp Bình Phước xã Tân Bình	9/7/2021	0	1.500.000		
306	Nguyễn Thị Tuyết Nga	1/8/1971	272119039	ấp Bình Phước xã Tân Bình	Tự làm Cafe sáng	ấp Bình Phước xã Tân Bình	1/7/2021	0	1.500.000		
307	Nguyễn Văn Đức	14/5/1979	079079015778	ấp Bình Phước xã Tân Bình	Chạy xe thuê	ấp Bình Phước xã Tân Bình	1/7/2021	0	1.500.000		
308	Lê Sỹ Hưng	26/1/1986	186808692	ấp Bình Ý xã Tân Bình	Phụ hồ	xã Tân Bình, huyện Vĩnh Cửu	9/7/2021	0	1.500.000		

STT	Họ và tên	Năm sinh	CMND	Địa chỉ thường trú/tạm trú	Công việc trước khi mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại	Số tiền hỗ trợ	Ký nhận và ghi rõ họ tên	Ghi chú
309	Tôn Thanh Lâm	1/7/1984	075084001789	ấp Vĩnh Hiệp xã Tân Bình	Phụ sắt công trình	ấp Vĩnh Hiệp xã Tân Bình	1/7/2021	0	1.500.000		
310	Phạm Phương Thảo	1/12/1982	271427664	ấp Tân Triều xã Tân Bình	Bán hàng rong Bắp	Chợ Changshin Chợ Biên Hòa-TPBH	9/7/2021	0	1.500.000		
II	TT. Vĩnh An										
1	Đặng Hoàng Lương	1976	351502191	Tổ 12, KP1	Thu gom phế liệu	Tổ 12, KP1	09/7/2021	0	1.500.000		
2	Đặng Thị Bích Thủy	1989	272554776	Tổ 17, KP1	Cắt tóc	KP2	09/7/2021	0	1.500.000		
3	Đặng Ngọc Trang	16/11/1978	271424793	Tổ 12, KP1	Cắt tóc	Tổ 12, KP1	09/7/2021	0	1.500.000		
4	Trần Văn Mọn	1939	270639170	Tổ 5, KP1	Lái xe 02 bánh chở khách	KP1	09/7/2021	0	1.500.000		
5	Nguyễn Thị Thanh	1960	272588111	Tổ 1, KP1	Bán cà phê nhỏ lẻ	Tổ 1, KP1	09/7/2021	0	1.500.000		
6	Nguyễn Hồ Sen	1977	271378143	Tổ 16, KP1	Bán cá nướng lưu động	KP3	09/7/2021	0	1.500.000		
7	Nguyễn Thị Kim Thuyền	12/5/1990	272140129	Tổ 4, KP1	Cắt tóc	Biên Hòa	09/7/2021	0	1.500.000		
8	Phạm Thị Na	1966	270639141	Tổ 12, KP1	Bán chè nhỏ lẻ	Chợ KP1	09/7/2021	0	1.500.000		
9	Lê Thị Kiều Tiên	1987	271978424	Tổ 5, KP1	Cắt tóc	Tổ 2, KP1	09/7/2021	0	1.500.000		
10	Nguyễn Thị Lệ Thủy	1/1/1958	270428537	Tổ 11, KP1	Bán bún riêu nhỏ lẻ	Tổ 11, KP1	09/7/2021	0	1.500.000		
11	Nguyễn Văn Thành	1/1/1949	270639174	Tổ 11, KP1	Lái xe 02 bánh chở khách	KP1	09/7/2021	0	1.500.000		
12	Lê Văn Hai	17/10/1957	075057000486	Tổ 2, KP1	Bán cơm nhỏ lẻ	Tổ 2, KP1	09/7/2021	0	1.500.000		
13	Nguyễn Thị Phương	12/10/1969	271549961	Tổ 1, KP1	Bán bánh ngọt nhỏ lẻ	KP1, KP8	09/7/2021	0	1.500.000		
14	Phan Thị Thơ	1959	270472086	Tổ 2, KP1	Bán cà phê nhỏ lẻ	KP1	09/7/2021	0	1.500.000		
15	Trịnh Thị Mỹ Dung	30/10/1980	271378081	Tổ 2, KP1	Bán hủ tiếu nhỏ lẻ	Tổ 2, KP1	09/7/2021	0	1.500.000		
16	Võ Thị Hưng	1/1/1964	049164001781	Tổ 2, KP1	Bán cà phê nhỏ lẻ	Tổ 2, KP1	09/7/2021	0	1.500.000		
17	Nguyễn Ngọc Từ	1956	272362907	Tổ 2, KP1	Bán cà phê nhỏ lẻ	KP1	09/7/2021	0	1.500.000		
18	Nguyễn Thị Huệ	1/1/1946	270685554	Tổ 2, KP1	Bán bún riêu nhỏ lẻ	Tổ 2, KP1	09/7/2021	0	1.500.000		
19	Trà Văn Trung	7/8/1972	271907023	Tổ 2, KP1	Bán cơm nhỏ lẻ	KP1	09/7/2021	0	1.500.000		

STT	Họ và tên	Năm sinh	CMND	Địa chỉ thường trú/tạm trú	Công việc trước khi mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại	Số tiền hỗ trợ	Ký nhận và ghi rõ họ tên	Ghi chú
20	Nguyễn Hoàng Sơn	1977	271239742	Tổ 16, KP1	Bán bún, mì xào nhỏ lẻ	Tổ 16, KP1	09/7/2021	0	1.500.000		
21	Nguyễn Thị Hòa	1944	270959508	Tổ 16, KP1	Bán cà phê nhỏ lẻ	Tổ 16, KP1	09/7/2021	0	1.500.000		
22	Ngô Thị Bạch Loan	25/11/1968	022309849	Tổ 2, KP1	Bán hủ tiếu nhỏ lẻ	Tổ 2, KP1	09/7/2021	0	1.500.000		
23	Lê Thị Bích Ngà	31/5/1995	075195001056	Tổ 2, KP1	Bán bánh ngọt nhỏ lẻ	Tổ 2, KP1	09/7/2021	0	1.500.000		
24	Nguyễn Văn Tâm	5/10/1990	272175395	Tổ 16, KP1	Bán hủ tiếu nhỏ lẻ	Tổ 2, KP1	09/7/2021	0	1.500.000		
25	Thái Văn Liễm	1/1/1948	270389472	Tổ 8, KP1	Bán cà phê nhỏ lẻ	Tổ 8, KP1	09/7/2021	0	1.500.000		
26	Trần Ngọc Diễm Chi	5/8/1989	271842261	Tổ 2, KP1	Bán lẩu thái nhỏ lẻ	Tổ 8, KP1	09/7/2021	0	1.500.000		
27	Nguyễn Thị Diệp	9/1/1983	271522806	Tổ 8, KP1	Bán bún riêu nhỏ lẻ	Tổ 8, KP1	09/7/2021	0	1.500.000		
28	Lâm Anh Tuấn	12/9/1977	271424801	Tổ 8, KP1	Bán cà phê nhỏ lẻ	Tổ 8, KP1	09/7/2021	0	1.500.000		
29	Võ Thị Ái	1/12/1960	272495661	Tổ 10, KP1	Bán bún riêu nhỏ lẻ	Tổ 10, KP1	09/7/2021	0	1.500.000		
30	Dương Thị Lữ	1/1/1960	272554666	Tổ 10, KP1	Bán cà phê nhỏ lẻ	Tổ 10, KP1	09/7/2021	0	1.500.000		
31	Nguyễn Thị Len	15/12/1974	271019904	Tổ 8, KP1	Bán hàng rong (bánh chuối, bánh khọt)	Tổ 8, KP1	09/7/2021	0	1.500.000		
32	Nguyễn Thị Mến	1/1/1957	272294574	Tổ 8, KP1	Bán cà phê nhỏ lẻ	Tổ 8, KP1	09/7/2021	0	1.500.000		
33	Mai Hữu Căn	15/10/1970	174002847	Tổ 12, KP1	Bán phở nhỏ lẻ	KP1	09/7/2021	0	1.500.000		
34	Trang Thị Nguyệt	1960	270389123	Tổ 12, KP1	Bán nước mía nhỏ lẻ	KP1	09/7/2021	0	1.500.000		
35	Hồ Thị Trinh	6/10/1978	272515588	Tổ 4, KP1	Bán bún riêu, hủ tiếu nhỏ lẻ	KP1	09/7/2021	0	1.500.000		
36	Lương Minh Đức	28/10/1965	270650057	Tổ 10, KP1	Bán hủ tiếu nhỏ lẻ	KP1	09/7/2021	0	1.500.000		
37	Nguyễn Ngọc Nghĩa	7/5/1994	272362151	Tổ 2, KP1	Bốc vắc	KP1	09/7/2021	0	1.500.000		
38	Trần Thị Bích Ngọc	19/12/1993	272362666	Tổ 7, KP1	Bán cơm gà nhỏ lẻ	KP1	09/7/2021	0	1.500.000		
39	Nguyễn Hồng Tuyết	20/2/1973	022718457	Tổ 1, KP1	Bán nhỏ lẻ không cố định	KP1	09/7/2021	0	1.500.000		
40	Nguyễn Đức Duy	8/3/1995	261361413	Tổ 1, KP1	Bốc vắc	KP1	09/7/2021	0	1.500.000		

STT	Họ và tên	Năm sinh	CMND	Địa chỉ thường trú/tạm trú	Công việc trước khi mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại	Số tiền hỗ trợ	Ký nhận và ghi rõ họ tên	Ghi chú
41	Lê Thành Quý	29/5/1997	272495599	Tổ 1, KP1	Phụ quán ăn Tùng	KP1	09/7/2021	0	1.500.000		
42	Nguyễn Thu Hà	1/1/1969	270779159	Tổ 16, KP1	Bán hủ tiếu nhỏ lẻ	Chợ KP1	09/7/2021	0	1.500.000		
43	Nguyễn Hữu Ngọc Mai	13/12/1961	272654273	Tổ 16, KP1	Bán hàng rong (đồ chơi trẻ em)	KP1	09/7/2021	0	1.500.000		
44	Nguyễn Tấn Đạt	28/12/2000	272736296	Tổ 16, KP1	Bốc vác	KP1	09/7/2021	0	1.500.000		
45	Nguyễn Thị Luông	16/6/1979	272441687	Tổ 16, KP1	Bán bún riêu, hủ tiếu nhỏ lẻ	Chợ KP1	09/7/2021	0	1.500.000		
46	Nguyễn Trọng Hữu	11/12/1992	272362754	Tổ 16, KP1	Bốc vác	KP1	09/7/2021	0	1.500.000		
47	Trần Thị Mỹ	1/1/1974	272618527	Tổ 16, KP1	Bán quán cơm nhỏ lẻ	Tổ 8, KP1	09/7/2021	0	1.500.000		
48	Nguyễn Long Bình	14/3/1982	271572604	Tổ 16, KP1	Bán nhỏ lẻ không cố định	KP1	09/7/2021	0	1.500.000		
49	Trần Thị Mơ	3/2/1974	271169312	Tổ 1, KP1	Bán hủ tiếu, bún riêu nhỏ lẻ	Tổ 1, KP1	09/7/2021	0	1.500.000		
50	Đặng Quang Vinh	1976	271468906	Tổ 4B, KP3	Bán quán ăn (lồng nướng)	KP3	09/7/2021	0	1.500.000		
51	Bùi Ngọc Tuyết Vân	18/10/1990	272105777	Tổ 2, KP3	Cắt tóc (Nail Vân không có HDLD)	Nail Vân, KP3	09/7/2021	0	1.500.000		
52	Hoàng Thị Út	1965	272495921	KP3	Phụ nhà hàng Thanh Thanh	KP3	09/7/2021	0	1.500.000		
53	Lê Thị Thúy An	1987	271924481	Tổ 12, KP3	Cắt tóc (tiệm Thúy An không có HDLD)	Tiệm Thúy An Trảng Bom		0	1.500.000		
54	Bùi Văn Quý	01/7/1976	075076001491	Tổ 2, KP3	Lái xe 2 bánh chở khách	KP3	09/7/2021	0,00	1.500.000		
55	Đào Văn Hải	1973	272277667	KP3	Lái xe 2 bánh chở khách	KP3	09/7/2021	0,00	1.500.000		
56	Nguyễn Thị Út	1/1/1969	270650914	Tổ 2, KP3	Bán vé số	KP3	09/7/2021	0,00	1.500.000		
57	Đậu Thị Lương	16/9/1985	272588549	Tổ 6, KP3	Cắt tóc (tiệm Thanh Ngọc không có HDLD)	Tiệm Thanh Ngọc Trảng Bom	09/7/2021	0	1.500.000		
58	Võ Kim Phụng	1976	271530826	Tổ 12, KP3	Cắt tóc (tiệm Diễm Mỹ không có HDLD)	Tiệm Diễm Mỹ Trảng Bom	09/7/2021	0	1.500.000		
59	Đậu Thị Lan	12/10/1991	272220244	Tổ 6, KP3	Cắt tóc (tiệm Ngọc Anh không có HDLD)	Tiệm Ngọc Anh Trảng Bom	09/7/2021	0	1.500.000		
60	Nguyễn Anh Nguyễn	14/9/1987	271770817	Tổ 1, KP3	Vận chuyển hàng hóa	TPHCM	09/7/2021	0	1.500.000		
61	Nguyễn Văn Đồng	16/10/1971	272654921	Tổ 1, KP3	Lái xe vận chuyển hàng hóa	TPHCM	09/7/2021	0	1.500.000		

STT	Họ và tên	Năm sinh	CMND	Địa chỉ thường trú/tạm trú	Công việc trước khi mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại	Số tiền hỗ trợ	Ký nhận và ghi rõ họ tên	Ghi chú
62	Nguyễn Thị Nga	1979	163074900	Tổ 11, KP3	Bán hàng ăn nhỏ lẻ (cháo lòng)	KP3	09/7/2021	0	1.500.000		
63	Nguyễn Uy Kỳ	1/1/1981	271756266	Tổ 6, KP3	Bốc vác (cây tràm)	KP3	09/7/2021	0	1.500.000		
64	Vương Quốc Thành	3/9/1988	271770748	Tổ 6, KP3	Bốc vác (cây tràm)	KP3	09/7/2021	0	1.500.000		
65	Lâm Văn Đức	4/6/1970	270906402	Tổ 9, KP3	Bốc vác (gỗ tràm)	KP3	09/7/2021	0	1.500.000		
66	Hồ Ngọc Phước	19/2/1975	271239713	Tổ 5, KP3	Sửa điện	KP3	09/7/2021	0	1.500.000		
67	Tịnh Nam Tiến	2/10/1986	271661409	KP3	Bốc vác cây tràm	KP3	09/7/2021	0	1.500.000		
68	Nguyễn Văn Tánh	12/11/1994	272353722	Tổ 6, KP3	Bốc vác (cây tràm)	KP3	09/7/2021	0	1.500.000		
69	Nguyễn Văn Thiết	13/5/1989	272220480	Tổ 5, KP3	Lái xe 02 bánh chở khách	KP3	09/7/2021	0	1.500.000		
70	Nguyễn Minh Đức	3/5/1963	036063009819	Tổ 10, KP3	Bán cà phê (không có HDLĐ)	KP3	09/7/2021	0	1.500.000		
71	Vũ Đình Đò	9/8/1984	037084008575	Tổ 11, KP3	Bán quán ăn (gỏi cá)	KP3	09/7/2021	0	1.500.000		
72	Nguyễn Văn Khanh	1958	270500409	Tổ 5, KP3	Phụ hồ	KP3	09/7/2021	0	1.500.000		
73	Dương Văn Quang	15/8/1985	272026087	Tổ 12, KP3	Phụ việc nhà hàng (Năm Thiện)	KP3	09/7/2021	0	1.500.000		
74	Võ Đình Lâm	5/9/1983	264256940	KP3	Phụ sửa điện tử	KP3	09/7/2021	0	1.500.000		
75	Phan Văn Lý	30/9/1966	271395851	Tổ 10B, KP3	Phụ bán hàng ăn (com)	KP3	09/7/2021	0	1.500.000		
76	Huỳnh Thị Loan	1/1/1981	272846892	Tổ 10B, KP3	Bán com nhỏ lẻ	KP3	09/7/2021	0	1.500.000		
77	Nguyễn Thị Hồng Huệ	9/12/1963	020991933	KP3	Giúp việc nhà	KP3	09/7/2021	0	1.500.000		
78	Lê Thị Kim Hiền	7/7/1973	276046826	Tổ 11, KP3	Bán lòng nường Thu Hà	KP3	09/7/2021	0	1.500.000		
79	Trần Văn Long	2/5/1976	271390947	Tổ 12, KP3	Cắt tóc nhỏ lẻ	KP8	09/7/2021	0	1.500.000		
80	Nguyễn Thị Nền	1978	271686188	Tổ 7, KP3	Bán rau củ quả không cố định	KP3	09/7/2021	0	1.500.000		
81	Trần Văn Diếp	4/2/1974	272751099	Tổ 10, KP3	Phụ quán ăn (Diệp Anh)	KP3	09/7/2021	0	1.500.000		
82	Lê Thị Hữu	10/3/1971	272251936	Tổ 4, KP3	Bán hàng rong (bánh mì, xôi)	Tổ 10, KP3	09/7/2021	0	1.500.000		

STT	Họ và tên	Năm sinh	CMND	Địa chỉ thường trú/tạm trú	Công việc trước khi mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại	Số tiền hỗ trợ	Ký nhận và ghi rõ họ tên	Ghi chú
83	Đặng Thị Hoàng Oanh	20/3/1990	365695582	Tổ 1, KP3	Làm Nail nhỏ lẻ	KP3	09/7/2021	0	1.500.000		
84	Trần Thị Thủy	2/2/1969	045169000972	Tổ 12, KP3	Thu gom phế liệu	KP3	09/7/2021	0	1.500.000		
85	Mai Văn Nam	1/5/1973	272515829	KP3	Bốc vác	KP3	09/7/2021	0	1.500.000		
86	Trần Kim Thoa	1/1/1973	361564365	Tổ 12, KP3	Bán hàng rong (cá viên chiên)	Trường cÁp 3, KP3, Vĩnh An	09/7/2021	0	1.500.000		
87	Đoàn Thị Phú	1/1/1977	271377778	Tổ 11, KP3	Bán nước giải khát	KP3	09/7/2021	0	1.500.000		
88	Nguyễn Thị Oanh	20/10/1965	272175095	Tổ 10B, KP3	Lao động dạy YoGa	KP3	09/7/2021	0	1.500.000		
89	Huỳnh Thị Hồng	1977	272362520	Tổ 1, KP3	Phụ bán quán (Ốc Bò)	KP3	09/7/2021	0	1.500.000		
90	Đoàn Thị Cẩm Nhi	12/4/2004	192141025	Tổ 12, KP3	Làm Nail	Tổ 12, KP3	09/7/2021	0	1.500.000		
91	Từ Văn Hương	13/7/1977	271239828	0962218001	Thợ hồ	Tổ 13, KP3	09/7/2021	0	1.500.000		
92	Nguyễn Thị Thơm	20/7/1962	272222832	0384207398	Bán rau củ quả không cố định	Tổ 4B, KP3	09/7/2021	0	1.500.000		
93	Nguyễn Văn Tính	1980	272751264	0388456505	Thợ hồ	Tổ 4A, KP3	09/7/2021	0	1.500.000		
94	Võ Thị Thùy Linh	15/11/1976	271521029	0387045253	Bán quán cơm nhỏ lẻ	Tổ 7, KP3	09/7/2021	0	1.500.000		
95	Nguyễn Thị Hồng	1969	272353894	Tổ 12 kp3	Bán hàng rong (bánh tráng nướng)	KP3	09/7/2021	0	1.500.000		
96	Nguyễn Thị Thu Hà	1974	272353898	Tổ 12 kp3	Bán hàng rong bánh tráng nướng	TT Vĩnh An	09/7/2021	0	1.500.000		
97	Phạm Thị Thủy	1965	271582444	Tổ 12 kp3	Thu gom phế liệu	kp3	09/7/2021	0	1.500.000		
98	Nguyễn Hữu Hải	1969	045069000936	Tổ 12 kp3	Thu gom phế liệu	kp4	09/7/2021	0	1.500.000		
99	Võ Thị Minh Châu	1999	075199001457	Tổ 12 kp3	Bán hàng rong (cá viên chiên)	kp3	09/7/2021	0	1.500.000		
100	Hồ Hoàng Vũ	1962	270368031	Tổ 12 kp3	Bán bánh mì nhỏ lẻ	kp3	09/7/2021	0	1.500.000		
101	Hoàng Công Sức	18/1/1974	271656936	Tổ 4A-KP8	Cắt tóc nhỏ lẻ	Tổ 1-KP3	09/7/2021	0	1.500.000		
102	Lưu Đường	1/1/1967	270650943	Tổ 2, KP3	Làm thuê xây dựng (Phụ hồ)	Tổ 2, KP3	09/7/2021	0	1.500.000		
103	Phan Mạnh Thường	10/10/1997	272515373	Tổ 2, KP3	Làm thuê xây dựng (Phụ hồ)	Tổ 2, KP3	09/7/2021	0	1.500.000		

STT	Họ và tên	Năm sinh	CMND	Địa chỉ thường trú/tạm trú	Công việc trước khi mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại	Số tiền hỗ trợ	Ký nhận và ghi rõ họ tên	Ghi chú
104	Mai Thị Thu Lan	19/11/1996	272461462	Tổ 2, KP3	Làm thuê xây dựng (Phụ hồ)	Tổ 2, KP3	09/7/2021	0	1.500.000		
105	Nguyễn Văn Tân	10/2/1991	271978227	Tổ 2, KP3	Làm thuê xây dựng (Phụ hồ)	Tổ 2, KP3	09/7/2021	0	1.500.000		
106	Nguyễn Thị Kiều Nhung	1969	281115830	Tổ 10-kp7	Bán hàng rong (bán bánh tráng trộn)	TT Vĩnh An	09/7/2021	0	1.500.000		
107	Nguyễn Giao Linh	1989	271879126	Tổ 6-kp7	Bốc vác (VLXD)	CH Anh Trường, KP7	09/7/2021	0	1.500.000		
108	Hỷ Và Anh	1993	272277329	Tổ 5-kp7	Cơ sở làm đẹp nhỏ lẻ (cắt tóc)	Trảng Bom	09/7/2021	0	1.500.000		
109	Cao Văn Nam	1993	272464366	kp7	Bốc vác gỗ	KP7	09/7/2021	0	1.500.000		
110	Thống Hềnh Tranh	1992	272170862	Tổ 4 kp7	Phụ quán phở	KP7	09/7/2021	0	1.500.000		
111	Phạm Thị Thúy	1973	038173019115	Tổ 4 kp7	Phụ quán bún riêu có ba	KP7	09/7/2021	0	1.500.000		
112	Trần Văn Phương	1958	038058002107	Tổ 7 b kp7	Bán hàng rong (rau củ quả)	KP7	09/7/2021	0	1.500.000		
113	Đoàn Thị Thanh	1959	020143976	Tổ 7b kp7	Phụ quán ăn (quán lá)	Quán lá, KP2	09/7/2021	0	1.500.000		
114	Lê Thị Quy	1981	271537138	Tổ 7 kp7	Phụ bếp (Nhóm trẻ không có HDLD)	Nhóm trẻ tư thực miễn non Vàng Anh, KP7	09/7/2021	0	1.500.000		
115	Nguyễn Thị Hồng Vương	1986	271879015	Tổ 7b kp7	Thu gom phế liệu	KP7	09/7/2021	0	1.500.000		
116	Nguyễn Đức Giả	1949	271686569	Tổ 22-kp7	Bốc vác (gạch)	KP7	09/7/2021	0	1.500.000		
117	Võ Thị Mộng Ngân	14/5/1988	271842464	Tổ 3-kp7	Bán hàng rong (cơm chiên)	KP7	09/7/2021	0	1.500.000		
118	Phạm Thị Huệ	1981	271427256	Tổ 7a-kp7	Bán hàng rong (xôi)	KP7	09/7/2021	0	1.500.000		
119	Trần Thị Dung	1979	271377791	Tổ 1a-kp7	Bán hàng rong	KP7	09/7/2021	0	1.500.000		
120	Phan Thị Thanh Ngân	1989	271872368	Tổ 2-kp7	Làm Nail nhỏ lẻ	Tổ 2-kp7	09/7/2021	0	1.500.000		
121	Cao Thị Linh	1995	272413670	Tổ 2-kp7	Làm Nail nhỏ lẻ	Tổ 2-kp7	09/7/2021	0	1.500.000		
122	Nguyễn Thị Vân	1962	270508580	Tổ 4-kp7	Bán nước giải khát nhỏ lẻ	KP7	09/7/2021	0	1.500.000		
123	Lê Thị Nghĩa	1997	273334279	Tổ 7-kp7	Bán hàng rong (rau, củ, quả)	KP7	09/7/2021	0	1.500.000		
124	Nguyễn Thị Tuyết Trinh	1999	272618574	Tổ 1-kp7	Làm Nail nhỏ lẻ	Tổ 2-kp3	09/7/2021	0	1.500.000		

STT	Họ và tên	Năm sinh	CMND	Địa chỉ thường trú/tạm trú	Công việc trước khi mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại	Số tiền hỗ trợ	Ký nhận và ghi rõ họ tên	Ghi chú
125	Nguyễn Thảo Nguyễn	1996	272550403	Tổ 1-kp7	Phụ quán ăn (Bờ Đề)	KP7	09/7/2021	0	1.500.000		
126	Hồ Đức Trí	1967	271661792	Tổ 2b-kp7	Làm thuê - Thợ hồ	KP7	09/7/2021	0	1.500.000		
127	Phạm văn Thao	1985	036085010734	Tổ 8-kp7	Làm thuê - Thợ hồ	KP7	09/7/2021	0	1.500.000		
128	TSân Nhục Sáng	1976	271309010	Tổ 8-kp7	Làm thuê - Thợ hồ	KP7	09/7/2021	0	1.500.000		
129	Vũ Thị Hương	1964	272175560	Tổ 6b-kp7	Giúp việc gia đình	KP7	09/7/2021	0	1.500.000		
130	Trần Thanh Hải	1972	271049998	Tổ 7b-kp7	Làm thuê - thợ xây	TT Vĩnh An	09/7/2021	0	1.500.000		
131	Nguyễn Văn Cẩn	1961	272846476	Tổ 1b-kp7	Làm thuê - Thợ hồ	TT Vĩnh An	09/7/2021	0	1.500.000		
132	Trần Thị Hồng Thắm	1980	272869157	Tổ 3-kp7	Thợ may gia đình	TT Vĩnh An	09/7/2021	0	1.500.000		
133	Huỳnh Văn Thanh	1974	300824904	Tổ 9-kp7	Làm thuê - Thợ hồ	TT Vĩnh An	09/7/2021	0	1.500.000		
134	Lù Ngọc Kiên	1987	271770573	Tổ 3-kp7	Thợ sửa chữa điện lạnh	Tổ 3-kp7	09/7/2021	0	1.500.000		
135	Nguyễn Văn Huynh	1972	272712355	Tổ 7a-kp7	Làm thuê - thợ xây	TT Vĩnh An	09/7/2021	0	1.500.000		
136	Lý Quốc Trung	1969	272294604	Tổ 5-kp7	Thợ may gia đình	Tổ 5-kp7	09/7/2021	0	1.500.000		
137	Phạm Thị Quỳnh	1977	272618444	Tổ 3-kp7	Thợ may gia đình	Tổ 3-kp7	09/7/2021	0	1.500.000		
138	Lâu Sạch Chi	1978	271239875	Tổ 8-kp7	Làm thuê - Thợ hồ	TT Vĩnh An	09/7/2021	0	1.500.000		
139	Bùi Đình Đông	1991	272362689	Tổ 9-kp7	Làm thuê - Thợ hồ	TT Vĩnh An	09/7/2021	0	1.500.000		
140	Nguyễn Văn Kính	1982	272329618	Tổ 2a-kp7	Bán hàng rong (rau củ quả nhỏ lẻ)	KP7	09/7/2021	0	1.500.000		
141	Trần Văn Mạnh	1985	036085016551	Tổ 7a-kp7	Lái xe	TT Vĩnh An	09/7/2021	0	1.500.000		
142	Trần Thị Thanh thủy	1977	272105322	Tổ 7-kp7	Bán hàng rong (bán cá)	KP7	09/7/2021	0	1.500.000		
143	Đoàn Thị Lá	1973	272310452	Tổ 3-kp7	Bán hàng rong (rau, củ, quả)	KP7	09/7/2021	0	1.500.000		
144	Huỳnh Thị Hồng	1992	080192002330	Tổ 9-kp7	Bán hàng rong (rau củ quả)	KP7	09/7/2021	0	1.500.000		
145	Vũ Chí Tiến	1964	271925980	Tổ 7b-kp7	Lái xe 02 bánh chở khách	KP7	09/7/2021	0	1.500.000		

STT	Họ và tên	Năm sinh	CMND	Địa chỉ thường trú/tạm trú	Công việc trước khi mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại	Số tiền hỗ trợ	Ký nhận và ghi rõ họ tên	Ghi chú
146	Nguyễn Văn Đen	1987	272788848	Tổ 1b-kp7	Vận chuyển hàng hóa	KP7	09/7/2021	0	1.500.000		
147	Nguyễn Thế Cảnh	1951	272080951	Tổ 1-kp7	Bán hàng rong (lòng nường-cút chiên)	tổ 1-kp7	09/7/2021	0	1.500.000		
148	Bùi Thị Lộc	1963	271582539	Tổ 3-kp7	Tự làm - bán nước mía	KP7	09/7/2021	0	1.500.000		
149	Nguyễn Quốc Dũng	1984	272998326	Tổ 3-kp7	Bán hàng rong bán cá	TT Vĩnh An	09/7/2021	0	1.500.000		
150	Nguyễn Thế Ngọc	1979	271455710	Tổ 1a-kp7	Vận chuyển hàng hóa	TT Vĩnh An	09/7/2021	0	1.500.000		
151	Đỗ Văn Đông	1976	034076012798	Tổ 6b-kp8	Lái xe vận chuyển hàng hóa	Nhà hàng Hòa Anh, KP5	09/7/2021	0	1.500.000		
152	Lê Thị Nga	1977	075095014944	Tổ 4c-kp8	Bán hàng rong (Cà viên chiên)	KP8	09/7/2021	0	1.500.000		
153	Trần Văn Tâm	1989	225960903	Tổ 6A-KP8	Bán vé số lưu động	TT Vĩnh An	09/7/2021	0	1.500.000		
154	Thiếu Minh Thương	2003	321804572	Tổ 3b-kp8	Nhân viên phục vụ quán ăn	Nhà hàng Thanh Phương	09/7/2021	0	1.500.000		
155	Nguyễn Thị Thoi	1950	120416339	Tổ 3A-KP8	Thu mua phế liệu	TT Vĩnh An	09/7/2021	0	1.500.000		
156	Hồ Thị Thu Hà	1987	272995098	Tổ 6b-kp8	Bán quán nước nhỏ lẻ	kp8	09/7/2021	0	1.500.000		
157	Nguyễn Thị Hoàng Sen	1973	272530694	Tổ 8a-kp8	Phụ quán hớt tóc	Tổ 8a-kp8	09/7/2021	0	1.500.000		
158	Nguyễn Thị Vân	1981	272675022	Tổ 8a-kp8	bán nước mía nhỏ lẻ	kp8	09/7/2021	0	1.500.000		
159	Phạm Thị Ngươn	1960	272164522	Tổ 5-kp8	Lao động giúp việc gia đình	Nhà Hòa Anh, KP5	09/7/2021	0	1.500.000		
160	Nguyễn Thị Minh	1969	017079570	Tổ 4a-kp8	Bán quán ăn nhỏ lẻ	Tổ 4a-kp8	09/7/2021	0	1.500.000		
161	Vũ Thị Kim Liên	1969	285625907	Tổ 4a-kp8	Bán quán ăn nhỏ lẻ (cháo lòng)	KP8	09/7/2021	0	1.500.000		
162	Nguyễn Vũ Huyền Trang	1986	271770511	Tổ 1a-kp8	Lao động dạy crobotic (không có HDL.D)	Nhà thi đấu huyện VC, KP8	09/7/2021	0	1.500.000		
163	Đặng Ngọc Thuận	1960	272441959	Tổ 2-kp8	Lái xe 02 bánh chở khách	Tổ 2-kp8	09/7/2021	0	1.500.000		
164	Hoàng Thị Huệ	1967	270639199	Tổ 2-kp8	Nhân viên phục vụ nhà hàng	Nhà Hàng Thủy Dương KP5	09/7/2021	0	1.500.000		
165	Phạm Thanh Xuân	1984	272712423	Tổ 3b-kp8	Nhân viên phục vụ quán ăn	Quán Bờ Dê quán KP8	09/7/2021	0	1.500.000		
166	Phạm Thị Nụ	1955	245087377	Tổ 3-kp8	Phụ quán (Bờ dê)	Quán Bờ Dê quán KP8	09/7/2021	0	1.500.000		

STT	Họ và tên	Năm sinh	CMND	Địa chỉ thường trú/tạm trú	Công việc trước khi mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại	Số tiền hỗ trợ	Ký nhận và ghi rõ họ tên	Ghi chú
167	Hoàng Minh	2004	261649062	Tổ 3b-kp8	Nhân viên phục vụ quán ăn	Quán Bờ Đề quán KP8	09/7/2021	0	1.500.000		
168	Nguyễn Kim Dung	1970	272175590	Tổ 3c-kp8	Tự bán quán cơm nhỏ lẻ	Tổ 3c-kp8	09/7/2021	0	1.500.000		
169	Nguyễn Phước Đại	1972	271514066	Tổ 3b-kp8	Tự bán quán bún nhỏ lẻ	Tổ 3B, KP8	09/7/2021	0	1.500.000		
170	Nguyễn Văn An	1975	271448049	Tổ 3A-KP8	Tự bán quán nhỏ lẻ (Vịt xiêm)	Tổ 3A-KP8	09/7/2021	0	1.500.000		
171	Bùi Ngọc Hoàn	1974	079074010949	Tổ 3A-KP8	Phụ trợ chơi trẻ em ở - không có HDLD	TTVH huyện Vĩnh Cửu Tổ 3A-KP8	09/7/2021	0	1.500.000		
172	Trần Thị Minh	1953	272654576	Tổ 3A-KP8	Thu mua phế liệu	TT Vĩnh An	09/7/2021	0	1.500.000		
173	Nguyễn Thị Cúc	1968	034168009324	Tổ 4b-kp8	Thu mua phế liệu	TT Vĩnh An	09/7/2021	0	1.500.000		
174	Ngô Thị Mây	1973	271756750	Tổ 4b-kp8	Thu mua phế liệu	TT Vĩnh An	09/7/2021	0	1.500.000		
175	Phan Như Ý Nhi	1991	271977611	Tổ 4c-kp8	Cơ sở làm đẹp nhỏ lẻ (cắt tóc)	Tổ 4c-kp8	09/7/2021	0	1.500.000		
176	Nguyễn Thị Ninh	1984	113232668	Tổ 5-kp8	Bán quán ăn bún nhỏ lẻ	KP8	09/7/2021	0	1.500.000		
177	Đỗ Xuân Phương	1973	272793371	Tổ 5-kp8	Thợ hồ	KP8	09/7/2021	0	1.500.000		
178	Ngô Văn Phúc	1975	161986953	Tổ 5-kp8	Thợ hồ	KP8	09/7/2021	0	1.500.000		
179	Vũ Thị Hoa	1972	272675138	Tổ 6A-KP8	Bán quán ăn nhỏ lẻ (lẩu bò)	KP8	09/7/2021	0	1.500.000		
180	Nguyễn Thị Tinh	1985	272955964	Tổ 6A-KP8	Phụ quán cháo má heo	KP8	09/7/2021	0	1.500.000		
181	Dương Đắc Hồng	1969	272080965	Tổ 6b-kp8	Phụ việc nhà hàng (Hòa Anh)	KP8	09/7/2021	0	1.500.000		
182	Trần Văn Phú	1980	034080012635	Tổ 6b-kp8	Bốc vác hàng hóa	KP8	09/7/2021	0	1.500.000		
183	Lê Thị Mai	1973	173087541	Tổ 6b-kp8	Thu mua phế liệu	TT Vĩnh An	09/7/2021	0	1.500.000		
184	Trần Văn Triều	1984	240704944	Tổ 7a-kp8	Tự bán quán bún nhỏ lẻ	KP8	09/7/2021	0	1.500.000		
185	Nguyễn Thị Tươi	1966	272751516	Tổ 7b-kp8	Bán hàng rong (Vải vụn)	Vĩnh Tân	09/7/2021	0	1.500.000		
186	Trần Thị Lý	1998	072198004520	Tổ 7b-kp8	Cơ sở làm đẹp nhỏ lẻ (làm nail)	Tổ 8b-kp8	09/7/2021	0	1.500.000		
187	Nguyễn Thị Tươi	1981	271455576	Tổ 7b-kp8	Cơ sở làm đẹp nhỏ lẻ (cắt tóc)	kp3	09/7/2021	0	1.500.000		

STT	Họ và tên	Năm sinh	CMND	Địa chỉ thường trú/tạm trú	Công việc trước khi mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại	Số tiền hỗ trợ	Ký nhận và ghi rõ họ tên	Ghi chú
188	Nguyễn Văn Khiêm	1983	271626209	Tổ 7c-kp8	vận chuyển hàng hóa (xe ba gác)	kp8	09/7/2021	0	1.500.000		
189	Trần Thị Thủy Vân	1985	271661427	kp8	Cơ sở làm đẹp nhỏ lẻ (cắt tóc)	kp8	09/7/2021	0	1.500.000		
190	Trần Đình Tuấn	1967	270953564	Tổ 8a-kp8	Lái xe 02 bánh chở khách	TT Vĩnh An	09/7/2021	0	1.500.000		
191	Trần Kim Thi	1983	271527009	Tổ 8a-kp8	Sửa chữa điện tử	Tổ 8a-kp8	09/7/2021	0	1.500.000		
192	Hoàng Xuân Tùng	1967	141362363	Tổ 8b-kp8	Tự bán quán phở (nhỏ lẻ)	Tổ 8b-kp8	09/7/2021	0	1.500.000		
193	Lê Thị Thu Hoài	1957	271724963	Tổ 8-kp8	Tự bán quán bún nhỏ lẻ	tổ 8-KP8	09/7/2021	0	1.500.000		
194	Nguyễn Quốc Khánh	1984	271582037	kp8	Tự bán quán ốc nhỏ lẻ	kp8	09/7/2021	0	1.500.000		
195	Thiều Thị Mười	1972	270908924	Tổ 8b-kp8	Bán hàng ăn	kp8	09/7/2021	0	1.500.000		
196	Lê Quang Nho	1964	271021819	Tổ 8b-kp8	Phụ quán cơm	Tổ 8b-kp8	09/7/2021	0	1.500.000		
197	Nguyễn Quang Tuấn	1993	272441794	Tổ 8b-kp8	Phụ quán bún	Tổ 8b-kp8	09/7/2021	0	1.500.000		
198	Trần Thị Thanh	1984	271572748	Tổ 8b-kp8	Phụ bán nước nhỏ lẻ	KP8	09/7/2021	0	1.500.000		
199	Nguyễn Thị Anh	1959	272675316	Tổ 9a-kp8	Tự bán nước nhỏ lẻ	Tổ 9a-kp8	09/7/2021	0	1.500.000		
200	Đặng Phương Thảo	1999	272618267	Tổ 9a-kp8	Cắt tóc nhỏ lẻ	Tổ 9a-kp8	09/7/2021	0	1.500.000		
201	Phạm Thị Thùy Dung	1978	272654223	Tổ 9a-kp8	Tự bán nước nhỏ lẻ	Tổ 9a-kp8	09/7/2021	0	1.500.000		
202	Phan Thị Vần	1/1/1965	272310937	kp8	Phụ quán cà phê ngọc mai	kp5	09/7/2021	0	1.500.000		
203	Trần Thị Thanh Thảo	14/06/1984	272627837	Tổ 8, kp8	Phụ bán hủ títu	kp5	09/7/2021	0	1.500.000		
204	Nguyễn Thị Thảo	1967	300699113	Tổ 8-kp8	Bán vé số lưu động	TT Vĩnh An	09/7/2021	0	1.500.000		
205	Hoàng Huy Thuận	1992	075092001933	Tổ 4a-kp8	Cơ sở làm đẹp cắt tóc	Tổ 4a-kp8	09/7/2021	0	1.500.000		
206	Phạm Thị Hoa	1993	272252478	Tổ 4a-kp8	Cơ sở làm đẹp cắt tóc	Tổ 4a-kp8	09/7/2021	0	1.500.000		
207	Vũ Thị Hoài	1988	036188001048	Tổ 7a-kp8	Phụ quán phở (Hồng Sơn)	kp8	09/7/2021	0	1.500.000		
208	Nguyễn Thị Liên	28/10/1958	272618517	Tổ 2B, KP7	Bán rau nhỏ lẻ không cố định	Chợ VA KP5	09/7/2021	0	1.500.000		

STT	Họ và tên	Năm sinh	CMND	Địa chỉ thường trú/tạm trú	Công việc trước khi mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại	Số tiền hỗ trợ	Ký nhận và ghi rõ họ tên	Ghi chú
209	Nguyễn Thị Thu Loan	16/4/1961	270372268	Tổ 6, KP2	Bán nước mía nhỏ lẻ	Chợ VA KP5	09/7/2021	0	1.500.000		
210	Nguyễn Thị Ngọc Bích	1/1/1963	270369922	KP2	Bán nước mía nhỏ lẻ	Chợ VA KP5	09/7/2021	0	1.500.000		
211	Trần Thị Hiền	27/5/1972	271391936	Tổ 1, KP6	Bán hủ tiếu nhỏ lẻ	Chợ VA KP5	09/7/2021	0	1.500.000		
212	Đỗ Thị Đông	15/12/1971	272414502	Tổ 14, KP6	Bán cá nhỏ lẻ	Chợ VA KP5	09/7/2021	0	1.500.000		
213	Hồ Xuân Lệ Thùy	1963	270372863	Tổ 4, KP5	Bán chè nhỏ lẻ	Chợ VA KP5	09/7/2021	0	1.500.000		
214	Hoàng Thị Bích Thảo	13/10/1960	270779027	Tổ 8, KP2	Bán rau nhỏ lẻ không cố định	Chợ VA KP5	09/7/2021	0	1.500.000		
215	Hoàng Thị Nhài	10/8/1978	036178007860	Tổ 17, KP3	Bán trái cây nhỏ lẻ không cố định	Chợ VA KP5	09/7/2021	0	1.500.000		
216	Nguyễn Thị Thu	12/6/1966	272441741	Tổ 15, KP5	Bán bún xào nhỏ lẻ	Chợ VA KP5	09/7/2021	0	1.500.000		
217	Vương Thị Huệ	1/1/1967	272617936	Tổ 21, KP5	Bán bún riêu	Chợ VA KP5	09/7/2021	0	1.500.000		
218	Lê Thị Thịnh	20/6/1960	272294905	Tổ 15, KP6	Bán rau nhỏ lẻ không cố định	Chợ VA KP5	09/7/2021	0	1.500.000		
219	Hồ Thu Thảo	15/11/1962	079162017684	Tổ 6, KP2	Bán nước mía nhỏ lẻ	Chợ VA KP5	09/7/2021	0	1.500.000		
220	Trần Thị Tân	1955	272105643	Tổ 4, KP7	Bán hàng rong (rau)	Chợ VA KP5	09/7/2021	0	1.500.000		
221	Vương Thị Hòa	5/6/1982	272873219	Tổ 26, KP2	Bán rau nhỏ lẻ không cố định	Chợ VA KP5	09/7/2021	0	1.500.000		
222	Đào Thị Ngọc	18/3/1967	145747920	Tổ 3, KP6	Bán rau nhỏ lẻ không cố định	Chợ VA KP5	09/7/2021	0	1.500.000		
223	Nguyễn Thị Liên	19/8/1980	034180011135	Tổ 15, KP5	Bán trứng nhỏ lẻ không cố định	Chợ VA KP5	09/7/2021	0	1.500.000		
224	Dương Thị Nhung	19/11/1970	272736182	Tổ 13, KP5	Bán rau nhỏ lẻ không cố định	Chợ VA KP5	09/7/2021	0	1.500.000		
225	Dương Thị Lụa	1/1/1954	272277644	Tổ 6, KP6	Bán rau nhỏ lẻ không cố định	Chợ VA KP5	09/7/2021	0	1.500.000		
226	Lê Hoàng Thiên Vinh	6/2/1989	276118111	Tổ 2, KP7	Bán rau nhỏ lẻ không cố định	Chợ VA KP5	09/7/2021	0	1.500.000		
227	Phan Thị Cẩm Tiên	15/11/2000	342058322	Tổ 11, KP3	Bán hàng rong (trái cây)	Chợ VA KP5	09/7/2021	0	1.500.000		
228	Nguyễn Quốc Bình	14/12/1974	271169329	Tổ 25, KP2	Bán hàng rong (rau)	Chợ VA KP5	09/7/2021	0	1.500.000		
229	Bùi Thị Sỹ	11/3/1959	030159006772	Tổ 10, KP5	Bốc vác (rau, củ, quả)	Chợ VA KP5	09/7/2021	0	1.500.000		



STT	Họ và tên	Năm sinh	CMND	Địa chỉ thường trú/tạm trú	Công việc trước khi mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại	Số tiền hỗ trợ	Ký nhận và ghi rõ họ tên	Ghi chú
230	Lê Thị Mười	4/6/1954	272023502	Tổ 2, KP5	Bán rau, gà nhỏ lẻ không cố định	Chợ VA KP5	09/7/2021	0	1.500.000		
231	Lê Thị Hằng	15/3/1990	272495298	Tổ 1, KP6	Bán rau nhỏ lẻ không cố định	Chợ VA KP5	09/7/2021	0	1.500.000		
232	Lê Thị Tín	15/5/1987	271685170	Tổ 1, KP6	Bán thịt gà nhỏ lẻ không cố định	Chợ VA KP5	09/7/2021	0	1.500.000		
233	Nguyễn Thị Kim Loan	1/5/1982	075182001850	Tổ 3, KP5	Bán bánh mì nhỏ lẻ	Chợ VA KP5	09/7/2021	0	1.500.000		
234	Nguyễn Thị Thu Thủy	14/7/1964	270372632	Tổ 12, KP2	Bán rau nhỏ lẻ không cố định	Chợ VA KP5	09/7/2021	0	1.500.000		
235	Nguyễn Thị Phương Lan	14/8/1961	270372627	Tổ 12, KP2	Bán rau nhỏ lẻ không cố định	Chợ VA KP5	09/7/2021	0	1.500.000		
236	Nguyễn Thị Mỹ Liên	1966	270639268	Tổ 12, KP2	Bán bún nhỏ lẻ	Chợ VA KP5	09/7/2021	0	1.500.000		
237	Thân Thị Quý	10/3/1962	272414822	Tổ 2A, KP6	Bán rau nhỏ lẻ không cố định	Chợ VA KP5	09/7/2021	0	1.500.000		
238	Đàm Thị Tho	4/1/1962	272659555	Tổ 14, KP6	Bán rau nhỏ lẻ không cố định	Chợ VA KP5	09/7/2021	0	1.500.000		
239	Nguyễn Thị Thu Ba	1/1/1960	270160308	Tổ 20, KP5	Bán trứng nhỏ lẻ không cố định	Chợ VA KP5	09/7/2021	0	1.500.000		
240	Nguyễn Thị Cẩm Loan	10/2/1976	272712635	Tổ 25, KP5	Bán nước nhỏ lẻ	Chợ VA KP5	09/7/2021	0	1.500.000		
241	Đào Thị Muôn	20/10/1978	272995907	Tổ 7, KP6	Bán hàng rong (rau)	Chợ VA KP5	09/7/2021	0	1.500.000		
242	Đào Thị Mùi	1/1/1975	276109021	Tổ 7, KP6	Bán hàng rong (rau)	Chợ VA KP5	09/7/2021	0	1.500.000		
243	Trương Thị Hồng	15/6/1982	271475859	Tổ 17, KP5	Bán hàng rong (trái cây)	Chợ VA KP5	09/7/2021	0	1.500.000		
244	Vũ Thị Thủy	3/3/1985	164210991	Tổ 6, KP5	Bán rau nhỏ lẻ không cố định	Chợ VA KP5	09/7/2021	0	1.500.000		
245	Nguyễn Hoài Linh	29/12/1982	311765125	Tổ 10, KP5	Bán rau nhỏ lẻ không cố định	Chợ VA KP5	09/7/2021	0	1.500.000		
246	Nghiêm Thị Nương	4/9/1959	272588106	Tổ 22, KP5	Bán hàng rong (cá)	Chợ VA KP5	09/7/2021	0	1.500.000		
247	Trần Thị Mai	5/6/1979	271378097	Tổ 23, KP2	Bán hàng rong (gà)	Chợ VA KP5	09/7/2021	0	1.500.000		
248	Vũ Thị Hoa	15/6/1989	272080768	Tổ 21, KP5	Bán cơm nhỏ lẻ	Chợ VA KP5	09/7/2021	0	1.500.000		
249	Nguyễn Thị Lan	1/1/1964	272355520	Tổ 1, KP8	Bán xôi nhỏ lẻ	Chợ VA KP5	09/7/2021	0	1.500.000		
250	Vũ Thị Huệ	5/10/1981	036181011397	Tổ 6, KP5	Bán bún riêu nhỏ lẻ	Chợ VA KP5	09/7/2021	0	1.500.000		

STT	Họ và tên	Năm sinh	CMND	Địa chỉ thường trú/tạm trú	Công việc trước khi mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại	Số tiền hỗ trợ	Ký nhận và ghi rõ họ tên	Ghi chú
251	Nguyễn Thị Tình	1/2/1964	272145502	Tổ 4, KP4	Bán hàng rong (rau)	Chợ VA KP5	09/7/2021	0	1.500.000		
252	Hoàng Thị Minh Nguyệt	1/1/1973	271019634	Tổ 9, KP5	Bán nước nhỏ lẻ	Chợ VA KP5	09/7/2021	0	1.500.000		
253	Lê Thị Hồng Hạnh	15/6/1993	075193002083	Tổ 20, KP5	Bán cháo lòng nhỏ lẻ	Chợ VA KP5	09/7/2021	0	1.500.000		
254	Lê Thị Cam	25/1/1980	040180001041	Tổ 8, KP6	Bán đậu hủ nhỏ lẻ	Chợ VA KP5	09/7/2021	0	1.500.000		
255	Nguyễn Thị Hồng	3/8/1982	271455721	Tổ 20, KP5	Bán hàng rong (rau)	Chợ VA KP5	09/7/2021	0	1.500.000		
256	Vũ Thị Mão	12/6/1957	272277725	Tổ 20, KP5	Bán hoa nhỏ lẻ không cố định	Chợ VA KP5	09/7/2021	0	1.500.000		
257	Nguyễn Thị Ty	10/3/1958	272588908	Tổ 8, KP6	Bán hàng rong (gà)	Chợ VA KP5	09/7/2021	0	1.500.000		
258	Nguyễn Thị Thu Hà	1/4/1987	271770966	Tổ 10, KP5	Bán hàng rong (giá)	Chợ VA KP5	09/7/2021	0	1.500.000		
259	Nguyễn Thị Hoa	12/9/1958	272170691	Tổ 10, KP5	Bán hàng rong (rau)	Chợ VA KP5	09/7/2021	0	1.500.000		
260	Nguyễn Thị Thiện	10/2/1953	272495180	Tổ 2, KP5	Bán hàng rong (rau)	Chợ VA KP5	09/7/2021	0	1.500.000		
261	Phạm Thị Thúy	16/7/1973	038173014115	Tổ 4, KP7	Bán hàng rong (rau)	Chợ VA KP5	09/7/2021	0	1.500.000		
262	Nguyễn Thị Thu	1/6/1961	271879985	Tổ 4A, KP8	Bán bún nhỏ lẻ	Chợ VA KP5	09/7/2021	0	1.500.000		
263	Phạm Thị Vân	20/7/1989	037189002695	Tổ 8, KP7	Bán hàng rong (rau)	Chợ VA KP5	09/7/2021	0	1.500.000		
264	Phạm Thị Duyên	1978	341921844	Tổ 11, KP3	Bán hàng rong (trái cây)	Chợ VA KP5	09/7/2021	0	1.500.000		
265	Vũ Trọng Biên	3/1/1983	164370679	Tổ 3, KP5	Bán hàng rong (trái cây)	Chợ VA KP5	09/7/2021	0	1.500.000		
266	Nguyễn Quốc Việt	15/1/2000	272880866	Tổ 25, KP2	Bán trái cây nhỏ lẻ không cố định	Chợ VA KP5	09/7/2021	0	1.500.000		
267	Nguyễn Thị Tuyết	6/5/1968	272170051	Tổ 6, KP5	Bán hàng rong (cá)	Chợ VA KP5	09/7/2021	0	1.500.000		
268	Nguyễn Thị Hiền	10/3/1966	271843619	Tổ 3, KP5	Bán hàng rong (lòng heo)	Chợ VA KP5	09/7/2021	0	1.500.000		
269	Nguyễn Thị Cúc	1/1/1955	272310880	Tổ 20, KP5	Bán hàng rong (Bán rau nhỏ lẻ)	Chợ VA KP5	09/7/2021	0	1.500.000		
270	Nguyễn Thị Luyến	1984	030184015029	Tổ 6-kp5	Bán hàng rong (bún tép)	Chợ VA KP5	09/7/2021	0	1.500.000		
271	Hà Thị Kha	1957	271582396	Tổ 9-kp5	Bán rau, củ, quả không cố định	Chợ VA KP5	09/7/2021	0	1.500.000		

STT	Họ và tên	Năm sinh	CMND	Địa chỉ thường trú/tạm trú	Công việc trước khi mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại	Số tiền hỗ trợ	Ký nhận và ghi rõ họ tên	Ghi chú
272	Nguyễn Thị Phương	1962	272654027	Tổ 21-kp5	Bán vé số lưu động	Chợ VA KP5	09/7/2021	0	1.500.000		
273	Nguyễn Thị Kim Cúc	1972	272675384	Tổ 21-kp5	Bán bánh bao nhỏ lẻ	Chợ VA KP5	09/7/2021	0	1.500.000		
274	Vũ Thị Kim Oanh	1994	272276419	kp5	Cơ sở làm đẹp nhỏ lẻ (Cắt tóc)	Chợ VA KP5	09/7/2021	0	1.500.000		
275	Nguyễn Thu Hà	1951	272464109	Tổ 2-kp5	Bán mứt cá các loại nhỏ lẻ	Chợ VA KP5	09/7/2021	0	1.500.000		
276	Nguyễn Thị Vương	1985	132214627	Tổ 26-kp5	Bán bún xào nhỏ lẻ	Chợ VA KP5	09/7/2021	0	1.500.000		
277	Nguyễn Châu	1979	191662909	KP5	Lao động giúp việc (Vệ sinh khu vực chợ)	Chợ VA KP5	09/7/2021	0	1.500.000		
278	Nguyễn Thị Chinh	1984	201543896	KP5	Bán hàng rong (nấm)	Chợ VA KP5	09/7/2021	0	1.500.000		
279	Trần Thị Hoa	1965	051165002681	Tổ 6-kp5	Bán bánh mì nhỏ lẻ	Chợ VA KP5	09/7/2021	0	1.500.000		
280	Hoàng Công Thuận	1997	125673897	kp5	Bán đậu nhỏ lẻ không cổ định	Chợ VA KP5	09/7/2021	0	1.500.000		
281	Đoàn Ngọc Kim	1966	045066000841	Tổ 17 kp5	Bán bún nhỏ lẻ không cổ định	Chợ VA KP5	09/7/2021	0	1.500.000		
282	Nguyễn Thị Đào	1957	046157001429	Tổ 11 kp5	Bán bánh bèo nhỏ lẻ không cổ định	Chợ VA KP5	09/7/2021	0	1.500.000		
283	Huỳnh Thị Hải	1964	075164000757	Tổ 6 kp5	Bán chè nhỏ lẻ không cổ định	Chợ VA KP5	09/7/2021	0	1.500.000		
284	Nguyễn Thị loan	1959	038159009006	Tổ 5 kp5	Bán bánh ướt nhỏ lẻ không cổ định	Chợ VA KP5	09/7/2021	0	1.500.000		
285	Huỳnh Thị Vân	1969	075169000918	Tổ 6 kp5	Bán bánh canh nhỏ lẻ không cổ định	Chợ VA KP5	09/7/2021	0	1.500.000		
286	Nguyễn Thị Thêu	1963	075163001020	Tổ 3-kp5	Bán rau nhỏ lẻ không cổ định	Chợ VA KP5	09/7/2021	0	1.500.000		
287	Nguyễn Thị Kim Liên	1964	270372957	Tổ 24, KP5	Bán thịt heo nhỏ lẻ không cổ định	Chợ VA KP5	09/7/2021	0	1.500.000		
288	Nguyễn Thị Dương Ánh	1977	271378004	Tổ 2-kp5	Tự làm - bán bò	Tổ 2-kp5	09/7/2021	0	1.500.000		
289	Ao Thị Thanh Vân	1997	075197001593	Tổ 3-kp5	Giữ trẻ (không có HDLE)	MN Tư thực Hồng Ân, Vĩnh Tân	09/7/2021	0	1.500.000		
290	Nguyễn Thị Hồng Lan	1975	271241189	Tổ 4-kp5	Cơ sở làm đẹp (cắt-tóc-tóc-mail)	SN 143, Tổ 25-kp5	09/7/2021	0	1.500.000		
291	Lê Thị Ngọc Tuyết	1972	271019568	Tổ 5-kp5	Bán hàng rong (cá)	SN 124, Tổ 9A-KP8	09/7/2021	0	1.500.000		
292	Phạm Văn Sơn	1981	191492975	Tổ 6-kp5	Bán hàng rong bánh bao	TT Vĩnh An	09/7/2021	0	1.500.000		

STT	Họ và tên	Năm sinh	CMND	Địa chỉ thường trú/tạm trú	Công việc trước khi mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại	Số tiền hỗ trợ	Ký nhận và ghi rõ họ tên	Ghi chú
293	Lê Thị Hồng Thảo	1988	075188003295	Tổ 6-kp5	Cơ sở làm đẹp nhỏ lẻ (lâm Nail)	Tổ 6-kp5	09/7/2021	0	1.500.000		
294	Nguyễn Thị Kim Phương	1973	271497759	Tổ 7-kp5	Giúp việc gia đình	Tổ 7-kp5	09/7/2021	0	1.500.000		
295	Nguyễn Thị Thủy	1994	241345713	Tổ 8-kp5	Cơ sở làm đẹp nhỏ lẻ (lâm tóc)	Tổ 8-kp5	09/7/2021	0	1.500.000		
296	Nguyễn Đình Dũng	1970	271978686	Tổ 8-kp5	Vận chuyển hàng hóa xe ba gác	TT Vĩnh An	09/7/2021	0	1.500.000		
297	Phạm Thị Thu An	1973	271089241	Tổ 8-kp5	Bán hàng rong -dâu hũ	TT Vĩnh An	09/7/2021	0	1.500.000		
298	Nguyễn Long	1959	045059000481	Tổ 8-kp5	Vận chuyển hàng hóa xe ba gác	Tổ 8-kp5	09/7/2021	0	1.500.000		
299	Đỗ Thị Bích Loan	1963	320541662	Tổ 9-kp5	Phụ quán bún thịt	Quán Phương Thảo, KP5	09/7/2021	0	1.500.000		
300	Nguyễn Đình Tâm	1976	271391097	Tổ 9-kp5	Vận chuyển hàng hóa xe ba gác	TT Vĩnh An	09/7/2021	0	1.500.000		
301	Hoàng Thị Kim Tước	1964	270684727	Tổ 9-kp5	Tự làm bán bún thịt	Tổ 9-kp5	09/7/2021	0	1.500.000		
302	Trần Thị Trang	1990	091665987	Tổ 9-kp5	Nhân viên quán Kraoke	Kraoke Hoàng Gia, KP2	09/7/2021	0	1.500.000		
303	Nguyễn Phước Hậu	1972	270993414	Tổ 10-kp5	Phục vụ quán ăn gia đình	Quán ăn gia đình Song Ngư, KP6	09/7/2021	0	1.500.000		
304	Đinh Thị Thu Phương	1987	271907319	Tổ 14-kp5	Cơ sở làm đẹp nhỏ lẻ (lâm tóc)	Tổ 14-kp5	09/7/2021	0	1.500.000		
305	Trần Như Diệp	1990	272259631	Tổ 14-kp5	Bán hàng rong (bánh mỳ)	Áp Tân Lập 1 - xã Cây Gáo - Trảng Bom	09/7/2021	0	1.500.000		
306	Hồ Tường Mai Phương Thủy	1970	272105249	Tổ 16-kp5	Tự làm Bán gói cuốn	SN 37, Tổ 16-KP5	09/7/2021	0	1.500.000		
307	Nguyễn Thị Luận	1969	037169003214	Tổ 16-kp5	Bán hàng rong (bánh mỳ)	Tổ 16-kp5	09/7/2021	0	1.500.000		
308	Nguyễn Thị Thịnh	1954	035054002450	Tổ 16-kp5	Bán hàng rong (trái cây)	KP5	09/7/2021	0	1.500.000		
309	Trần Thị Lan Thy	1983	271522849	Tổ 17-kp5	Giữ trẻ (không có HDLĐ)	MN Tư thực Hồng Ân, Vĩnh Tân	09/7/2021	0	1.500.000		
310	Thân Văn Thật	1982	271572771	Tổ 17-kp5	Bán hàng rong Vịt già cây	KP5	09/7/2021	0	1.500.000		
311	Nguyễn Thị Thủy Tiên	1968	270639061	Tổ 18-kp5	Thu mua phế liệu	kp5	09/7/2021	0	1.500.000		
312	Hoàng Phước	1951	046051000498	Tổ 20-kp5	Thu mua phế liệu	TT Vĩnh An	09/7/2021	0	1.500.000		
313	Bùi Thị Thu Vân	1969	270971987	Tổ 20-kp5	Giúp việc gia đình	TT Vĩnh An	09/7/2021	0	1.500.000		

STT	Họ và tên	Năm sinh	CMND	Địa chỉ thường trú/tạm trú	Công việc trước khi mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại	Số tiền hỗ trợ	Ký nhận và ghi rõ họ tên	Ghi chú
314	Trần Thị Thanh	1953	272192244	Tổ 21-kp5	Thu mua phế liệu	TT Vinh An	09/7/2021	0	1.500.000		
315	Nguyễn Văn Vân	1968	270779229	Tổ 21-kp5	Xe ôm	TT Vinh An	09/7/2021	0	1.500.000		
316	Lê Công Quang	1974	285266996	Tổ 21-kp5	Xe ôm	TT Vinh An	09/7/2021	0	1.500.000		
317	Phạm Thị Thoa	1968	271569611	Tổ 21-kp5	Phụ quán bún riêu	Tổ 21-kp5	09/7/2021	0	1.500.000		
318	Nguyễn Đức Thái	1949	272192243	Tổ 21-kp5	Thu mua phế liệu	TT Vinh An	09/7/2021	0	1.500.000		
319	Nguyễn Thị Mỹ Liên	1971	272618615	Tổ 21-kp5	bán xôi nhỏ lẻ	Tổ 21-kp5	09/7/2021	0	1.500.000		
320	Mai Phong Trang	1984	271734858	Tổ 22-kp5	Bán hàng rong (vải)	Vinh Tân, Vinh An	09/7/2021	0	1.500.000		
321	Nguyễn Văn Quý	1970	270779209	Tổ 22-kp5	Xe ôm	bến xe Trị An, KP5	09/7/2021	0	1.500.000		
322	Nguyễn Thị Thu	1973	272277519	Tổ 22-kp5	Bán vé số lưu động	TT Vinh An	09/7/2021	0	1.500.000		
323	Đinh Thị Hoa	1978	271588560	Tổ 22-kp5	Bán quán ăn nhỏ lẻ (bán bò lá lổ)	Tổ 22-kp5	09/7/2021	0	1.500.000		
324	Nguyễn Thị Thanh Thùy	1963	272464534	Tổ 13-kp5	Tự làm Bán bánh bao	kp5	09/7/2021	0	1.500.000		
325	Nguyễn Thị Yên	1966	340521185	Tổ 13-kp5	Phục vụ quán ăn gia đình	Quán Hải Hà, KP5	09/7/2021	0	1.500.000		
326	Nguyễn Thị Khánh Vy	1995	272353752	Tổ 13-kp5	Nhân viên bán hàng - không có HDLD	Điện máy xanh Vinh An, KP5	09/7/2021	0	1.500.000		
327	Nguyễn Thị Thu Hoài	1993	272294762	kp5	Giữ trẻ (không có HDLD)	MIN Tư thực Hồng Ân, Vinh Tân	09/7/2021	0	1.500.000		
328	Đặng Đình Lộc	1972	271055723	Tổ 12-kp5	Vận chuyển hàng hóa xe ba gác	TT Vinh An	09/7/2021	0	1.500.000		
329	Võ Thị Kiều Nhi	1971	270967915	Tổ 19-kp5	Lao động nông nghiệp (Bóc vác chuối)	Tân Lập, Trảng Bom	09/7/2021	0	1.500.000		
330	Trần Thị Quyên	20/1/1954	271783875	Tổ 10-kp5	Cơ sở làm đẹp (uốn tóc)	Tổ 10-kp5	09/7/2021	0	1.500.000		
331	Nguyễn Thị Kim Thương	1990	271907622	kp5	Cơ sở làm đẹp (Cắt tóc)	Trước cổng Trường Trị An, KP3	09/7/2021	0	1.500.000		
332	Hồ Vũ Quang	10/5/1985	271828536	kp5	Phụ quán cà phê	kp5	09/7/2021	0	1.500.000		
333	TRỊNH THỊ AN	1971	271626051	Tổ 14 kp5	Tự làm Bán nước mía	kp5	09/7/2021	0	1.500.000		
334	Phạm Trọng Hải	2/10/1968	272294503	Tổ 16 kp5	Phụ quán ăn gia đình	Hương Sơn Quán, KP5	09/7/2021	0	1.500.000		

STT	Họ và tên	Năm sinh	CMND	Địa chỉ thường trú/tạm trú	Công việc trước khi mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại	Số tiền hỗ trợ	Ký nhận và ghi rõ họ tên	Ghi chú
335	Trần Thị Thu Hà	1982	271455754	Tổ 24 kp5	Bán vé số lưu động	kp5	09/7/2021	0	1.500.000		
336	Nguyễn Văn Thảo	1968	271582331	Tổ 24 kp5	Xe ôm	kp5	09/7/2021	0	1.500.000		
337	Phạm Trung	1941	272175437	Tổ 15 kp5	Bán vé số lưu động	kp5	09/7/2021	0	1.500.000		
338	Nguyễn Anh Tuấn	1972	270779820	Tổ 8 kp5	Xe ôm	kp5	09/7/2021	0	1.500.000		
339	Trần Thị Hồng	1989	271810718	Tổ 12 kp5	Bán vé số lưu động	kp5	09/7/2021	0	1.500.000		
340	Trần Thị mến	9/4/1988	272441936	Tổ 6 kp5	Tự làm Bán bún bò huế	kp5	09/7/2021	0	1.500.000		
341	Ninh Thị Mai	25/12/1960	036160010557	Tổ 17 kp5	Giúp việc gia đình	kp5	09/7/2021	0	1.500.000		
342	Chu Thị Nụ	15/10/1960	164497643	Tổ 17 kp5	Giúp việc gia đình	CH Vinh Phúc, KP5	09/7/2021	0	1.500.000		
343	Nguyễn Thị Yến	1990	272571902	Tổ 13 kp5	Tự làm Bán bún riêu	SN 09, Bà Huyện Thanh Quan KP5	09/7/2021	0	1.500.000		
344	Hoàng Thị Khánh Ly	1985	272969167	Tổ 17 kp5	Nhân viên quán cà phê	Cà phê My Life, KP5	09/7/2021	0	1.500.000		
345	Hoàng Liễu	1/7/1946	270374481	Tổ 5 kp5	Xe ôm	kp5	09/7/2021	0	1.500.000		
346	Mai Thị Liễu	1967	171554010	Tổ 26 kp5	Bán vé số lưu động	kp5	09/7/2021	0	1.500.000		
347	Hoàng Hữu Thiên Lộc	1993	272353696	Tổ 14 kp5	Vận chuyển hàng hóa xe ba gác	TT Vĩnh An	09/7/2021	0	1.500.000		
348	Nguyễn Thị Hoàng Yến	13/09/1971	075271001396	Tổ 20 kp5	Bán vé số lưu động	kp5	09/7/2021	0	1.500.000		
349	Nguyễn Trường Huỳnh	16/03/2001	272995592	Tổ 9 kp5	Phụ quán ăn	kp5	09/7/2021	0	1.500.000		
350	Nguyễn Thị Thủy Hằng	10/6/1966	272588525	Tổ 9 kp5	Cờ sớ làm đẹp (cắt tóc)	Tổ 3-kp6	09/7/2021	0	1.500.000		
351	Tạ Thị Kiệt	21/7/1967	271978872	kp5	Bán hàng rong (bong bóng)	Tổ 17, KP5	09/7/2021		1.500.000		
III	Xã Bình Lợi										
1	Đào Thị Yến	14/4/1965	272464951	Áp 1	Bán hàng rong (bán rau)	Áp 1 chợ Bình Lợi	9/7/2021	0	1.500.000		
2	Trần Văn Lê	15/3/1958	281191885	Áp 1	Làm vườn (làm cỏ vườn)	Áp 1 chợ Bình Lợi	9/7/2021	0	1.500.000		
3	Nguyễn Văn Chì	5/8/1980	272712067	Áp 1	Làm thuê (làm cỏ vườn)	xã Bình Lợi	9/7/2021	0	1.500.000		
4	Trần Thị Nhỏ	29/9/1956	270370792	Áp 1	Bán hàng rong (bán chuối, bánh tằm)	Áp 3 chợ Bình Lợi	9/7/2021	0	1.500.000		

STT	Họ và tên	Năm sinh	CMND	Địa chỉ thường trú/tạm trú	Công việc trước khi mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại	Số tiền hỗ trợ	Ký nhận và ghi rõ họ tên	Ghi chú
5	Đào Anh Huy	18/3/1971	270908916	Ấp 1	Làm thuê (làm cỏ vườn)	xã Bình Lợi	9/7/2021	0	1.500.000		
6	Trần Thị Tiên	19/9/1958	270370790	Ấp 1	Làm thuê (làm cỏ vườn)	xã Bình Lợi	9/7/2021	0	1.500.000		
7	Trần Thị Bạch Phụng	8/1/1957	270371623	Ấp 1	Làm thuê (làm cỏ vườn)	xã Bình Lợi	9/7/2021	0	1.500.000		
8	Trần Hữu Tình	8/1/1980	271378543	Ấp 1	Làm thuê (làm cỏ vườn)	xã Bình Lợi	9/7/2021	0	1.500.000		
9	Huỳnh Đình Sang	8/9/1965	270729718	Ấp 1	Làm thuê (làm cỏ vườn)	Ấp 1 Bình Lợi	9/7/2021	0	1.500.000		
10	Lê Văn Đó	16/4/1966	270630000	Ấp 1	Làm thuê (làm cỏ vườn)	Ấp 1 Bình Lợi	9/7/2021	0	1.500.000		
11	Huỳnh Văn Sơn	1/1/1981	271427585	Ấp 1	Tài xế xe tải	Không có địa điểm cố định	9/7/2021	0	1.500.000		
12	Huỳnh Thị Chanh	17/6/1965	270909742	Ấp 1	Phụ quán nấu ăn	Ấp 1 Bình Lợi	9/7/2021	0	1.500.000		
13	Bùi Quốc Hội	21/12/1998	272689949	Ấp 1	Phụ hồ	Bình Lợi	9/7/2021	0	1.500.000		
14	Đỗ Văn Thịnh	1974	132005475	Ấp 1	Phụ hồ	Bình Lợi	9/7/2021	0	1.500.000		
15	Lê Văn Hóa	1/1/1958	270384352	Ấp 1	Làm thuê (làm cỏ vườn)	Bình Lợi	9/7/2021	0	1.500.000		
16	Cao Thành Trung	25/8/1998	272617864	Ấp 1	Thợ hồ	Bình Lợi	9/7/2021	0	1.500.000		
17	Lê Thanh Hùng	1/1/1986	272495887	Ấp 1	Phụ hồ	Tỉnh Đồng Nai	9/7/2021	0	1.500.000		
18	Lê Thành Tâm	30/12/1981	271378425	Ấp 1	Phụ thợ hàn	xã Tân Bình	9/7/2021	0	1.500.000		
19	Nguyễn Thị Kim Thúy	1969	272617879	Ấp 1	Thợ may gia đình	tại nhà Ấp 1 Bình Lợi	9/7/2021	0	1.500.000		
20	Đoàn Minh Tâm	6/3/1966	270659056	Ấp 1	Phụ hồ	xã Thạnh Phú	9/7/2021	0	1.500.000		
21	Đào Minh Đức	27/1/1985	271650329	Ấp 1	Phụ hồ	Ấp 1 Bình Lợi	9/7/2021	0	1.500.000		
22	Đào Minh Trọng	16/5/1990	271879626	Ấp 1	Tài xế xe chở hàng	Ấp 1 Bình Lợi	9/7/2021	0	1.500.000		
23	Đào Hữu Tâm	9/7/1979	271333577	Ấp 1	Thợ hồ	Ấp 1 Bình Lợi	9/7/2021	0	1.500.000		
24	Đào Văn Minh	18/7/1955	270371130	Ấp 1	Làm thuê (làm cỏ vườn)	Bình Lợi	9/7/2021	0	1.500.000		
25	Lê Hùng Lý	1979	271333620	Ấp 1	Thợ hàn	Ấp 1 Bình Lợi	9/7/2021	0	1.500.000		

STT	Họ và tên	Năm sinh	CMND	Địa chỉ thường trú/tạm trú	Công việc trước khi mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại	Số tiền hỗ trợ	Ký nhận và ghi rõ họ tên	Ghi chú
26	Lê Văn Cường	18/6/1978	271333619	Áp 1	Phụ hồ	Áp 1 Bình Lợi	9/7/2021	0	1.500.000		
27	Nguyễn Văn Trương	1971	271018463	Áp 1	Phụ hồ	Tỉnh Đồng Nai	9/7/2021	0	1.500.000		
28	Nguyễn Việt Anh	13/2/1962	075062000366	Áp 1	Phụ hồ	Tỉnh Đồng Nai	9/7/2021	0	1.500.000		
29	Huỳnh Phú Anh	15/9/1986	271725831	Áp 1	Thợ sửa chữa điện tử	Tỉnh Đồng Nai	9/7/2021	0	1.500.000		
30	Lại Văn Vẽ	30/11/1989	271827579	Áp 1	Phụ hồ	Áp 1 Bình Lợi	9/7/2021	0	1.500.000		
31	Nguyễn Thịnh	23/9/1988	271769334	Áp 1	Làm thuê (làm cỏ vườn)	Bình Lợi	9/7/2021	0	1.500.000		
32	Trần Thị Phương	1962	270371312	Áp 1	Tự làm (bán nước giải khát)	Áp 1 Bình Lợi	9/7/2021	0	1.500.000		
33	Huỳnh Văn Thiện	4/4/1977	271239026	Áp 1	Thợ hồ	Bình Lợi	9/7/2021	0	1.500.000		
34	Huỳnh Văn Nghĩa	25/7/1979	271333690	Áp 1	Thợ hồ	Áp 1 Bình Lợi	9/7/2021	0	1.500.000		
35	Huỳnh Văn Quý	16/2/1984	271570343	Áp 1	Thợ hồ	Bình Lợi	9/7/2021	0	1.500.000		
36	Lê Đức Thông	1/5/1972	271109873	Áp 1	Phụ hồ	Áp 1 Bình Lợi	9/7/2021	0	1.500.000		
37	Võ Đào Ngọc Sơn	1977	271333514	Áp 1	Thợ hồ	Áp 1 Bình Lợi	9/7/2021	0	1.500.000		
38	Nguyễn Văn Nghĩa	1962	270370789	Áp 1	Làm thuê (làm cỏ vườn)	Áp 1 Bình Lợi	9/7/2021	0	1.500.000		
39	Nguyễn Văn Phước	1/1/1973	272769677	Áp 1	Phụ hồ	Bình Lợi	9/7/2021	0	1.500.000		
40	Nguyễn Văn Hòa	1/1/1956	272712654	Áp 1	Phụ hồ	Bình Lợi	9/7/2021	0	1.500.000		
41	Trần Nhật Tài	1/1/1979	271379350	Áp 1	Thợ hồ	Áp 1 Bình Lợi	9/7/2021	0	1.500.000		
42	Lê Tấn Phương	17/5/1975	271239084	Áp 1	Thợ hồ	Áp 1 Bình Lợi	9/7/2021	0	1.500.000		
43	Trần Ngọc Ân	1970	270809758	Áp 1	Thợ hồ	Áp 1 Bình Lợi	9/7/2021	0	1.500.000		
44	Huỳnh Văn Cu	10/1/1965	270629955	Áp 1	Phụ hồ	Áp 1 Bình Lợi	9/7/2021	0	1.500.000		
45	Nguyễn Văn Hiếu	10/2/1970	079070015936	Áp 1	Phụ hồ	Áp 1 Bình Lợi	9/7/2021	0	1.500.000		
46	Nguyễn Thị Thùy Hương	12/6/1983	271498240	Áp 1	Tự làm (bán nước giải khát)	Áp 1 Bình Lợi	9/7/2021	0	1.500.000		

STT	Họ và tên	Năm sinh	CMND	Địa chỉ thường trú/tạm trú	Công việc trước khi mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại	Số tiền hỗ trợ	Ký nhận và ghi rõ họ tên	Ghi chú
47	Đào Anh Phi	26/8/1977	271391361	Ấp 1	Thợ hàn cửa sắt	Ấp 1 Bình Lợi	9/7/2021	0	1.500.000		
48	Nguyễn Hữu Phước	10/7/1967	270777486	Ấp 1	Thợ hồ	Ấp 1 Bình Lợi	9/7/2021	0	1.500.000		
49	Vũ Thị Thúy Kiều	23/12/1955	051155000837	Ấp 1	Bán hàng rong (bán tàu hủ)	Ấp 3 chợ Bình Lợi	9/7/2021	0	1.500.000		
50	Trần Hoàng Thanh	4/8/1983	271459248	Ấp 1	Phụ hồ	Ấp 1 Bình Lợi	9/7/2021	0	1.500.000		
51	Phạm Vinh	21/9/1982	291186724	Ấp 1	Thợ hồ	Ấp 1 Bình Lợi	9/7/2021	0	1.500.000		
52	Nguyễn Minh Tuấn	18/5/1993	272339175	Ấp 1	Thợ cơ khí	xã Thạnh Phú	9/7/2021	0	1.500.000		
53	Nguyễn Trọng Thi	30/1/1974	075074000634	Ấp 1	Tài xế giao vật tư XD	Ấp 1 Bình Lợi	9/7/2021	0	1.500.000		
54	Trương Thành Cang	26/1/1983	270629888	Ấp 1	Phụ hồ	Ấp 1 Bình Lợi	9/7/2021	0	1.500.000		
55	Vũ Văn Xu	2/5/1972	034072010362	Ấp 1	Phụ hồ	Bình Lợi	9/7/2021	0	1.500.000		
56	Trần Thanh Cao	31/12/1972	271151157	Ấp 1	Bốc vác phế liệu	xã Thiện Tân	9/7/2021	0	1.500.000		
57	Huỳnh Tấn Lợi	22/3/1997	272617854	Ấp 1	Bốc vác phế liệu	xã Thiện Tân	9/7/2021	0	1.500.000		
58	Phan Văn Tiến	11/8/1987	271725867	Ấp 1	Thợ cơ khí	Ấp 1 Bình Lợi	9/7/2021	0	1.500.000		
59	Tăng Tha	1/1/1980	276106124	Ấp 1	Phụ hồ	Bình Lợi	9/7/2021	0	1.500.000		
60	Trần Bình Long	16/2/1985	271650289	Ấp 2	Tài xế xe khách	Tỉnh Đồng Nai	9/7/2021	0	1.500.000		
61	Lê Văn Linh	12/11/1977	271239003	Ấp 2	Thợ hồ	Bình Lợi	9/7/2021	0	1.500.000		
62	Nguyễn Văn Lương	1983	331398704	Ấp 2	Thợ hồ	Bình Lợi	9/7/2021	0	1.500.000		
63	Huỳnh Văn Em	4/8/1979	271333010	Ấp 2	Thợ hồ	Bình Lợi	9/7/2021	0	1.500.000		
64	Huỳnh Công Khanh	30/10/1964	270371692	Ấp 2	Thợ hồ	Bình Lợi	9/7/2021	0	1.500.000		
65	Đào Hữu Ngọc	30/3/1975	271476683	Ấp 2	Phụ hồ	Bình Lợi	9/7/2021	0	1.500.000		
66	Quảng Quốc Hùng	28/7/1989	271827185	Ấp 2	Phụ hồ	Bình Lợi	9/7/2021	0	1.500.000		
67	Lê Thành Lạc	28/12/1968	272675377	Ấp 2	Phụ hồ	Bình Lợi	9/7/2021	0	1.500.000		

STT	Họ và tên	Năm sinh	CMND	Địa chỉ thường trú/tạm trú	Công việc trước khi mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại	Số tiền hỗ trợ	Ký nhận và ghi rõ họ tên	Ghi chú
68	Bồ Văn Hậu	5/2/1994	272276388	Áp 2	Phụ hồ	Bình Lợi	9/7/2021	0	1.500.000		
69	Phạm Trung Quán	26/12/1987	271725889	Áp 2	Thợ hồ	Bình Lợi	9/7/2021	0	1.500.000		
70	Lê Văn Lịch	1954	270371819	Áp 2	Làm thuê (làm cỏ vườn)	Bình Lợi	9/7/2021	0	1.500.000		
71	Huỳnh Văn Ngọc	29/12/1969	271018436	Áp 2	Làm thuê (làm cỏ vườn)	Bình Lợi	9/7/2021	0	1.500.000		
72	Huỳnh Văn Sơn	21/4/1971	271018457	Áp 2	Làm thuê (làm cỏ vườn)	Bình Lợi	9/7/2021	0	1.500.000		
73	Trần Văn Trường	1958	280290621	Áp 2	Thợ hồ	Bình Lợi	9/7/2021	0	1.500.000		
74	Lê Văn Lai	1982	271427660	Áp 2	Thợ hồ	Bình Lợi	9/7/2021	0	1.500.000		
75	Nguyễn Thị Hiền	1973	271239062	Áp 2	Làm thuê (làm cỏ vườn)	Bình Lợi	9/7/2021	0	1.500.000		
76	Ngô Văn Hồng	22/1/1955	270371704	Áp 2	Thợ hồ	Bình Lợi	9/7/2021	0	1.500.000		
77	Y Nguyễn Minh Phương	26/3/1987	271725770	Áp 2	Bốc vác	xã Thạnh phú	9/7/2021	0	1.500.000		
78	Nguyễn Thành Tâm	29/11/1970	272618959	Áp 2	Làm thuê (làm cỏ vườn)	Bình Lợi	9/7/2021	0	1.500.000		
79	Nguyễn Minh Sang	15/5/1993	272164364	Áp 2	Thợ điện lạnh	Bình Lợi	9/7/2021	0	1.500.000		
80	Phan Nguyễn Khắc lên	12/9/1980	271333664	Áp 2	Thợ hồ	Bình Lợi	9/7/2021	0	1.500.000		
81	Nguyễn Ngọc Thành	25/3/1976	271387776	Áp 2	Thợ hồ	Bình Lợi	9/7/2021	0	1.500.000		
82	Nguyễn Minh Lộc	18/11/1984	271650205	Áp 2	Thợ hồ	Bình Lợi	9/7/2021	0	1.500.000		
83	Nguyễn Ngọc Châu	5/2/1970	270777503	Áp 2	Tài xế chở khách	Bình Dương	9/7/2021	0	1.500.000		
84	Nguyễn Ngọc Tuấn	8/5/1972	271239698	Áp 2	Thợ hồ	Bình Lợi	9/7/2021	0	1.500.000		
85	Nguyễn Thị Phụng	10/11/1967	270629907	Áp 2	Làm thuê (làm cỏ vườn)	Bình Lợi	9/7/2021	0	1.500.000		
86	Lại Thị Nhung	1964	270371999	Áp 2	Làm thuê (làm cỏ vườn)	Bình Lợi	9/7/2021	0	1.500.000		
87	Nguyễn Trần Văn Tài	21/8/1965	272105420	Áp 2	Làm thuê (làm cỏ vườn)	Bình Lợi	9/7/2021	0	1.500.000		
88	Nguyễn Thị Thắm	20/4/1979	301127779	Áp 2	Thợ may gia đình	Áp 2 Bình Lợi	9/7/2021	0	1.500.000		



STT	Họ và tên	Năm sinh	CMND	Địa chỉ thường trú/tạm trú	Công việc trước khi mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại	Số tiền hỗ trợ	Ký nhận và ghi rõ họ tên	Ghi chú
89	Phạm Hồng Thái	1979	301127361	Ấp 2	Phụ xe	Bình Lợi	9/7/2021	0	1.500.000		
90	Huỳnh Đình Sang	7/5/1994	272276167	Ấp 2	Thợ điện lạnh	Bình Lợi	9/7/2021	0	1.500.000		
91	Huỳnh Thanh Tùng	1992	272554626	Ấp 2	Phụ hồ	Bình Lợi	9/7/2021	0	1.500.000		
92	Lý Ngọc Hiền	3/9/1978	271262956	Ấp 2	Thợ điện cơ	Bình Lợi	9/7/2021	0	1.500.000		
93	Huỳnh Tiến Đạt	15/5/1969	270777383	Ấp 2	Thợ hồ	Bình Lợi	9/7/2021	0	1.500.000		
94	Nguyễn Văn Bình	11/8/1964	270371339	Ấp 2	Phụ hồ	Bình Lợi	9/7/2021	0	1.500.000		
95	Nguyễn Quốc Sĩ	1966	280421281	Ấp 2	Phụ hồ	Bình Lợi	9/7/2021	0	1.500.000		
96	Nguyễn Văn Hai	23/9/1980	271255222	Ấp 2	Cạo mũ cao su	Bình Lợi	9/7/2021	0	1.500.000		
97	Huỳnh Văn Nữa	1965	272179067	Ấp 2	Phụ hồ	Bình Lợi	9/7/2021	0	1.500.000		
98	Lê Thành Thanh	1/1/1992	372015993	Ấp 2	Làm thuê (làm cỏ vườn)	Ấp 2 Bình Lợi	9/7/2021	0	1.500.000		
99	Trần Nguyễn Tấn Tài	8/12/1993	272276140	Ấp 2	Làm thuê (làm cỏ vườn)	Ấp 2 Bình Lợi	9/7/2021	0	1.500.000		
100	Bùi Văn Thắng	1976	280653955	Ấp 2	Làm thuê (làm cỏ vườn)	Ấp 2 Bình Lợi	9/7/2021	0	1.500.000		
101	Phạm Thành Công	19/12/1983	272368471	Ấp 2	Thợ điện lạnh	Biên Hòa	9/7/2021	0	1.500.000		
102	Nguyễn Trần Quang	1987	271725887	Ấp 2	Làm thuê (làm cỏ vườn)	Ấp 2 Bình Lợi	9/7/2021	0	1.500.000		
103	Nguyễn Văn Sang	14/8/1973	271062827	Ấp 2	Thợ hàn	Bình Lợi	9/7/2021	0	1.500.000		
104	Thiều Minh Thế	16/11/1965	270608870	Ấp 2	Phụ hồ	Bình Lợi	9/7/2021	0	1.500.000		
105	Trần Tấn Quốc	16/9/1964	270371064	Ấp 2	Thợ hồ	Bình Lợi	9/7/2021	0	1.500.000		
106	Nguyễn Tấn Trường	15/7/1975	340965439	Ấp 2	Phụ hồ	Bình Lợi	9/7/2021	0	1.500.000		
107	Lê Võ Trường An	15/3/1992	272053218	Ấp 2	Phụ hồ	Bình Lợi	9/7/2021	0	1.500.000		
108	Bùi Thanh Bình	17/3/1978	075078000965	Ấp 2	Lái xe chở hàng	Tỉnh Đồng Nai	9/7/2021	0	1.500.000		
109	Huỳnh Hoàng Nhật	15/6/1994	272276142	Ấp 2	Phụ hồ	Bình Lợi	9/7/2021	0	1.500.000		

STT	Họ và tên	Năm sinh	CMND	Địa chỉ thường trú/tạm trú	Công việc trước khi mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại	Số tiền hỗ trợ	Ký nhận và ghi rõ họ tên	Ghi chú
110	Bùi Văn Sơn	1957	270371513	Áp 2	Phụ xe	V.L. Ngọc Châu -BL	9/7/2021	0	1.500.000		
111	Nguyễn Tiến Đạt	27/8/1993	272276178	Áp 2	Lái xe chở hàng	Áp 5 Bình Lợi	9/7/2021	0	1.500.000		
112	Đặng Sơn Lâm	7/11/1982	271427702	Áp 2	Bán hàng rong	Bình Lợi	9/7/2021	0	1.500.000		
113	Đỗ Thành Phú	9/8/1990	271990175	Áp 2	Phụ hồ	Bình Lợi	9/7/2021	0	1.500.000		
114	Thiều Chánh Lãnh	1972	271049589	Áp 2	Làm thuê (làm cỏ vườn)	Áp 2 Bình Lợi	9/7/2021	0	1.500.000		
115	Nguyễn Hoàng Em	1/1/1990	372090144	Áp 2	Phụ hồ	Bình Lợi	9/7/2021	0	1.500.000		
116	Nguyễn Ngọc Luân	24/8/1987	079087018161	Áp 2	Tài xế chở khách	Áp 2 Bình Lợi	9/7/2021	0	1.500.000		
117	Đỗ Huỳnh Phi Hùng	22/9/1985	264263949	Áp 2	Tài xế chở khách	Áp 2 Bình Lợi	9/7/2021	0	1.500.000		
118	Nguyễn Thanh Hùng	1980	271333568	Áp 3	Sửa xe máy	Áp 3 Bình Lợi	9/7/2021	0	1.500.000		
119	Đặng Văn Huỳnh	23/8/1987	138266017	Áp 3	Sửa xe máy	Áp 3 Bình Lợi	9/7/2021	0	1.500.000		
120	Trần Lan Hương	6/4/1967	270608778	Áp 3	Cắt, uốn tóc	Áp 3 Bình Lợi	9/7/2021	0	1.500.000		
121	Nguyễn Văn Tho	10/1/1964	079064014914	Áp 3	Sửa xe máy	Áp 3 Bình Lợi	9/7/2021	0	1.500.000		
122	Nguyễn Thành Phước	15/9/1993	272276131	Áp 3	Phụ hàn sắt	Áp 3 Bình Lợi	9/7/2021	0	1.500.000		
123	Nguyễn Thị Tuyết Mai	1960	285629614	Áp 3	Cạo mũ cao su	Áp 3 Bình Lợi	9/7/2021	0	1.500.000		
124	Nguyễn Văn Minh	1/1/1960	285629613	Áp 3	Cạo mũ cao su	Áp 3 Bình Lợi	9/7/2021	0	1.500.000		
125	Thiều Thị Lệ	28/12/1971	271442154	Áp 3	Thợ may gia đình	Áp 3 Bình Lợi	9/7/2021	0	1.500.000		
126	Lê Minh Trung	8/5/1975	271395658	Áp 3	Thợ hồ	Bình Lợi	9/7/2021	0	1.500.000		
127	Trần Công Thọ	1/1/1971	270909771	Áp 3	Bóc vác	Bình Lợi	9/7/2021	0	1.500.000		
128	Trần Quốc Thịnh	2/3/1994	272276159	Áp 3	Bóc vác	Bình Lợi	9/7/2021	0	1.500.000		
129	Huỳnh Đình Sự	1/1/1973	271043327	Áp 3	Tài xế lái xe chở hàng	Biên Hòa	9/7/2021	0	1.500.000		
130	Đặng Trần Thanh Vũ	17/9/1993	272272076	Áp 3	Phụ xe	Hóa An-Biên Hòa	9/7/2021	0	1.500.000		

STT	Họ và tên	Năm sinh	CMND	Địa chỉ thường trú/tạm trú	Công việc trước khi mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại	Số tiền hỗ trợ	Ký nhận và ghi rõ họ tên	Ghi chú
131	Võ Thanh Truyền	10/4/1983	311950329	Ấp 3	Thợ sửa điện	Ấp 3 Bình Lợi	9/7/2021	0	1.500.000		
132	Nguyễn Thị Duyên	1973	341573758	Ấp 3	Làm thuê (làm cỏ vườn, cắt lúa)	Ấp 3 Bình Lợi	9/7/2021	0	1.500.000		
133	Nguyễn Thị Huyền	5/9/2001	272787276	Ấp 3	Làm thuê (dan lát máy tre nứa)	xã Thạnh Phú	9/7/2021	0	1.500.000		
134	Trần Duy Khanh	5/2/1990	075090001375	Ấp 3	Tài xế lái xe chở khách	Ấp 3 Bình Lợi	9/7/2021	0	1.500.000		
135	Nguyễn Thị Hồng	1963	270775563	Ấp 3	Cạo mũ cao su	Ấp 3 Bình Lợi	9/7/2021	0	1.500.000		
136	Nguyễn Văn Sáu	1957	271114149	Ấp 3	Cạo mũ cao su	Ấp 3 Bình Lợi	9/7/2021	0	1.500.000		
137	Nguyễn Thị Thanh Lan	1/1/1979	271686063	Ấp 3	Bán vé số dạo	xã Bình Hòa	9/7/2021	0	1.500.000		
138	Nguyễn Hồng Sương	1974	331078159	Ấp 3	Bán vé số dạo	xã Bình Hòa	9/7/2021	0	1.500.000		
139	Lê Văn Te	30/4/1964	270371854	Ấp 3	Thợ hồ	Ấp 3 Bình Lợi	9/7/2021	0	1.500.000		
140	Nguyễn Thị Minh Phương	17/6/1983	280998994	Ấp 3	Bán vé số dạo	chợ Tân Uyên	9/7/2021	0	1.500.000		
141	Nguyễn văn Đò	25/12/1984	075084001395	Ấp 3	Bốc vác	VLXD Bình Lợi	9/7/2021	0	1.500.000		
142	Nguyễn Thị Ngọc Như	29/6/1972	270908905	Ấp 3	Thợ may gia đình	Ấp 3 Bình Lợi	9/7/2021	0	1.500.000		
143	Nguyễn Thị Bé Sáu	1988	272515785	Ấp 3	Bốc vác	VLXD Bình Lợi	9/7/2021	0	1.500.000		
144	Lê Văn Cua	27/7/1972	270908894	Ấp 3	Phụ hồ	xã Tân Bình	9/7/2021	0	1.500.000		
145	Lương Ngọc Hiếu	12/6/1982	271427727	Ấp 3	Tài xế xe chở hàng	Ấp 3 Bình Lợi	9/7/2021	0	1.500.000		
146	Nguyễn Minh Khôi	17/9/1990	271879633	Ấp 3	Phụ hồ	Ấp 3 Bình Lợi	9/7/2021	0	1.500.000		
147	Thiều Đăng Khoa	10/2/1990	271879643	Ấp 3	Tài xế xe chở hàng	Ấp 3 Bình Lợi	9/7/2021	0	1.500.000		
148	Phạm Anh Khoa	13/1/1984	271570266	Ấp 3	Tài xế xe chở hàng	Tân Hiệp	9/7/2021	0	1.500.000		
149	Trần Bảo Siêng	1/8/1984	271570272	Ấp 3	Thợ hồ	Bình Lợi	9/7/2021	0	1.500.000		
150	Lê Văn Phước	25/12/1967	270639780	Ấp 3	Làm thuê (cưa cây)	Bình Lợi	9/7/2021	0	1.500.000		
151	Võ Duy Minh	12/6/1979	272588084	Ấp 3	Tài xế xe chở hàng	Tân Phong-BH	9/7/2021	0	1.500.000		

STT	Họ và tên	Năm sinh	CMND	Địa chỉ thường trú/tạm trú	Công việc trước khi mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại	Số tiền hỗ trợ	Ký nhận và ghi rõ họ tên	Ghi chú
152	Lê Tấn Hiếu	19/7/1987	092087003183	Áp 3	Phụ hồ	Áp 3 Bình Lợi	9/7/2021	0	1.500.000		
153	Cao Hữu Nghĩa	2/1/1969	075069000529	Áp 3	Thợ may gia đình	Áp 3 Bình Lợi	9/7/2021	0	1.500.000		
154	Trần Thị Nhung	26/6/1970	079170018949	Áp 3	Thợ may gia đình	Áp 3 Bình Lợi	9/7/2021	0	1.500.000		
155	Huỳnh Khôi Nguyễn	4/6/1998	079098015841	Áp 3	Thợ sửa chữa điện tử	Áp 3 Bình Lợi	9/7/2021	0	1.500.000		
156	Lê Văn Hòn	1/1/1986	271827264	Áp 3	Phụ hồ	Áp 2 xã Thạnh Phú	9/7/2021	0	1.500.000		
157	Nguyễn Ngọc Lợi	20/7/1962	270371905	Áp 3	Thợ hồ	Tỉnh Đồng Nai	9/7/2021	0	1.500.000		
158	Nguyễn Ân Thành	24/9/1962	075062000369	Áp 3	Phụ hồ	Bình Lợi	9/7/2021	0	1.500.000		
159	Đình Quốc Ngọc	1/1/1966	270642168	Áp 3	Thợ hồ	Bình Lợi	9/7/2021	0	1.500.000		
160	Nguyễn Thanh Hải	1/1/1980	271756318	Áp 3	Thợ hồ	Áp 3 Bình Lợi	9/7/2021	0	1.500.000		
161	Nguyễn Thành Hiếu	16/1/1975	272145851	Áp 3	Làm thuê (xếp gạch)	Tân Uyên-BD	9/7/2021	0	1.500.000		
162	Trần Thị Thu Hằng	27/8/2001	276026222	Áp 3	Bán hàng rong	Biên Hòa	9/7/2021	0	1.500.000		
163	Lê Thanh Nhã	7/5/1989	271827530	Áp 3	Thợ hàn	Áp 3 Bình Lợi	9/7/2021	0	1.500.000		
164	Lê Thanh Phong	17/4/1982	271427742	Áp 3	Phụ hồ	Bình Lợi	9/7/2021	0	1.500.000		
165	Võ Ngọc Châu Thanh	9/12/1993	272276726	Áp 3	Làm thuê (cắt lá giàng)	Áp 3 Bình Lợi	9/7/2021	0	1.500.000		
166	Châu Ngọc Sang	1978	271333638	Áp 3	Phụ hồ	Bình Lợi	9/7/2021	0	1.500.000		
167	Hà Văn Đấu	1/1/1964	270371757	Áp 3	Phụ hồ	Bình Lợi	9/7/2021	0	1.500.000		
168	Trần Trọng Nhân	14/4/1989	190519020	Áp 3	Phụ hồ	Bình Lợi	9/7/2021	0	1.500.000		
169	Phùng Văn Tuấn	19/9/1982	271427645	Áp 3	Tài xế xe chở hàng	Biên Hòa	9/7/2021	0	1.500.000		
170	Lại Ngọc Diệp	1969	270908899	Áp 3	Phụ hồ	Bình Lợi	9/7/2021	0	1.500.000		
171	Lê Hữu Đức	17/4/1972	270908999	Áp 3	Thợ hồ	Bình Lợi	9/7/2021	0	1.500.000		
172	Lâm Thị Đù	1991	285512981	Áp 3	Phụ hồ	Bình Lợi	9/7/2021	0	1.500.000		



STT	Họ và tên	Năm sinh	CMND	Địa chỉ thường trú/tạm trú	Công việc trước khi mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại	Số tiền hỗ trợ	Ký nhận và ghi rõ họ tên	Ghi chú
173	Phạm Quốc Dũng	1/1/1981	211439794	Ấp 3	Thợ hồ	Bình Lợi	9/7/2021	0	1.500.000		
174	Đặng Văn Ngà	20/4/1973	211361486	Ấp 3	Thợ hồ	Bình Lợi	9/7/2021	0	1.500.000		
175	Đặng Thành Hải	1/1/1978	211543725	Ấp 3	Thợ hồ	Bình Lợi	9/7/2021	0	1.500.000		
176	Lê Thị Kim Yến	24/9/1995	371989117	Ấp 3	Phụ hồ	Ấp 3 Bình Lợi	9/7/2021	0	1.500.000		
177	Thái Vi Nhật	24/8/1990	230807138	Ấp 3	Phụ hồ	Ấp 3 Bình Lợi	9/7/2021	0	1.500.000		
178	Lê Long Đình	9/8/1976	271239008	Ấp 4	Lái xe chở hàng	Tỉnh Đồng Nai	9/7/2021	0	1.500.000		
179	Nguyễn Văn Mười	1/1/1967	361413477	Ấp 4	Làm thuê (làm cỏ vườn)	Bình Lợi	9/7/2021	0	1.500.000		
180	Lê Bảo Ái	1967	270608744	Ấp 4	Thợ hồ	Bình Lợi	9/7/2021	0	1.500.000		
181	Nguyễn Thanh Bình	14/2/1975	271192798	Ấp 4	Đưa phà	Bến phà Bình Ninh	9/7/2021	0	1.500.000		
182	Võ Tấn Sĩ	8/2/1983	271459222	Ấp 4	Lái xe chở hàng	Bình Lợi	9/7/2021	0	1.500.000		
183	Lê Bảo kỳ	12/8/1974	271049542	Ấp 4	Thợ hồ	Bình Lợi	9/7/2021	0	1.500.000		
184	Nguyễn Thanh Sang	1/7/1993	272276160	Ấp 4	Phụ hồ	Bình Lợi	9/7/2021	0	1.500.000		
185	Lê Thanh Tân	4/2/1985	271725904	Ấp 4	Lái xe chở hàng	Bình Lợi	9/7/2021	0	1.500.000		
186	Võ Tiến Hải	6/10/1990	271879600	Ấp 4	Tự làm (bán đồ ăn sáng cơm)	chợ Tân Uyên	9/7/2021	0	1.500.000		
187	Lê Thị Chấn	1958	270373221	Ấp 4	Bán hàng rong (bán rau, củ)	chợ Tân Uyên	9/7/2021	0	1.500.000		
188	Nguyễn Thị Ngọc Trâm	16/2/1998	341872645	Ấp 4	Tự làm (bán đồ ăn sáng cơm)	chợ Tân Uyên	9/7/2021	0	1.500.000		
189	Đinh Tấn Lang	25/3/1956	272105493	Ấp 4	Bán hàng rong (bán bắp)	Ấp 4 Bình Lợi	9/7/2021	0	1.500.000		
190	Trần Kim Chi	1961	270373129	Ấp 4	Bán hàng rong (bán bắp)	Ấp 4 Bình Lợi	9/7/2021	0	1.500.000		
191	Nguyễn Văn Diệp	1/1/1969	270608802	Ấp 4	Làm thuê (làm cỏ vườn)	Bình Lợi	9/7/2021	0	1.500.000		
192	Hồ Thị Thanh	10/9/1975	272846010	Ấp 4	Làm thuê (làm cỏ vườn)	Bình Lợi	9/7/2021	0	1.500.000		
193	Trần Văn Minh	20/3/1958	270608837	Ấp 4	Làm thuê (làm cỏ vườn)	Bình Lợi	9/7/2021	0	1.500.000		

STT	Họ và tên	Năm sinh	CMND	Địa chỉ thường trú/tạm trú	Công việc trước khi mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại	Số tiền hỗ trợ	Ký nhận và ghi rõ họ tên	Ghi chú
194	Nguyễn Văn Tám	15/10/1958	270777432	Áp 4	Làm thuê (làm cỏ vườn)	Bình Lợi	9/7/2021	0	1.500.000		
195	Võ Minh Châu	1/1/1970	270909027	Áp 4	Làm thuê (làm cỏ vườn)	Bình Lợi	9/7/2021	0	1.500.000		
196	Trần Thanh Hải	21/5/1969	270777434	Áp 4	Làm thuê (làm cỏ vườn)	Bình Lợi	9/7/2021	0	1.500.000		
197	Phạm Thị Cẩm	17/10/1965	270608850	Áp 4	Làm thuê (làm cỏ vườn)	Bình Lợi	9/7/2021	0	1.500.000		
198	Nguyễn Tấn Dũng	17/10/1976	271239072	Áp 4	Làm thuê (làm cỏ vườn)	Bình Lợi	9/7/2021	0	1.500.000		
199	Nguyễn Văn Sáu	18/6/1963	272712415	Áp 4	Làm thuê (làm cỏ vườn)	Bình Lợi	9/7/2021	0	1.500.000		
200	Nguyễn Văn Thơm	1949	270313432	Áp 4	Làm thuê (làm cỏ vườn)	Bình Lợi	9/7/2021	0	1.500.000		
201	Nguyễn Văn Hùng	5/11/1984	271752638	Áp 4	Làm thuê (làm cỏ vườn)	Bình Lợi	9/7/2021	0	1.500.000		
202	Đặng Hoàng Vũ	1976	271192771	Áp 4	Làm thuê (làm cỏ vườn)	Bình Lợi	9/7/2021	0	1.500.000		
203	Phan Thị Trọng	1/1/1969	270909294	Áp 4	Làm thuê (làm cỏ vườn)	Bình Lợi	9/7/2021	0	1.500.000		
204	Ngô Văn Ước	1977	092077000830	Áp 4	Phụ giúp việc nhà	Áp 4 Bình Lợi	9/7/2021	0	1.500.000		
205	Nguyễn Minh Sang	5/4/2002	272830748	Áp 4	Phục vụ quán ăn	xã Thanh Phú	9/7/2021	0	1.500.000		
206	Võ Văn Hùng	1/1/1969	272105485	Áp 4	Làm thuê (làm cỏ vườn)	Bình Lợi	9/7/2021	0	1.500.000		
207	Thiều Phước Lộc	1965	270608884	Áp 4	Thợ hồ	Bình Lợi	9/7/2021	0	1.500.000		
208	Trần Văn Học	14/2/1973	161979426	Áp 4	Phụ hồ	Bình Lợi	9/7/2021	0	1.500.000		
209	Nguyễn Văn Cường	3/7/1963	075063000391	Áp 4	Thợ hồ	Bình Lợi	9/7/2021	0	1.500.000		
210	Lê Trần Thanh Liêm	1981	271570326	Áp 4	Thợ hồ	Bình Lợi	9/7/2021	0	1.500.000		
211	Trần Văn Kế	1972	075072000648	Áp 4	Phụ hồ	Bình Lợi	9/7/2021	0	1.500.000		
212	Phạm Thanh Phương	28/10/1979	271427709	Áp 4	Phụ hồ	Bình Lợi	9/7/2021	0	1.500.000		
213	Nguyễn Chí Hải	20/9/1994	321560160	Áp 4	Phụ hồ	Bình Lợi	9/7/2021	0	1.500.000		
214	Nguyễn Minh Hoàng	1984	364135444	Áp 4	Phụ hồ	Bình Lợi	9/7/2021	0	1.500.000		

STT	Họ và tên	Năm sinh	CMND	Địa chỉ thường trú/tạm trú	Công việc trước khi mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại	Số tiền hỗ trợ	Ký nhận và ghi rõ họ tên	Ghi chú
215	Nguyễn Văn Thủy	1971	364005100	Ấp 4	Phụ hồ	Bình Lợi	9/7/2021	0	1.500.000		
216	Nguyễn Văn Hùng	2/4/1968	272389738	Ấp 4	Thợ hồ	Bình Lợi	9/7/2021	0	1.500.000		
217	Lê Văn Hồng	3/4/1964	270909057	Ấp 4	Thợ hồ	Bình Lợi	9/7/2021	0	1.500.000		
218	Nguyễn Văn Xuân	29/3/1980	271333534	Ấp 4	Thợ hồ	Bình Lợi	9/7/2021	0	1.500.000		
219	Nguyễn Thanh Sơn	26/10/1979	271333527	Ấp 4	Thợ hồ	Bình Lợi	9/7/2021	0	1.500.000		
220	Trần Thiện Bảo	9/7/1979	271554985	Ấp 4	Thợ hàn	Bình Lợi	9/7/2021	0	1.500.000		
221	Đoàn Văn Ni	3/10/1991	321470602	Ấp 4	Phụ hồ	Ấp 4 Bình Lợi	9/7/2021	0	1.500.000		
222	Nguyễn Tuấn Chanh	24/3/1996	321578425	Ấp 4	Phụ hồ	Ấp 4 Bình Lợi	9/7/2021	0	1.500.000		
223	Cao Thị Dê	5/10/1958	272095088	Ấp 4	Phụ giúp việc nhà	Ấp 4 Bình Lợi	9/7/2021	0	1.500.000		
224	Danh An Bảo	1/1/1995	366029408	Ấp 4	Phụ hồ	Ấp 4 Bình Lợi	9/7/2021	0	1.500.000		
225	Đào Ngọc Dương	27/9/1996	366150445	Ấp 4	Phụ hồ	Bình Lợi	9/7/2021	0	1.500.000		
226	Trần Thị Mai	24/3/1959	270371153	Ấp 4	Bán hàng rong (bán bưởi)	chợ Tân Phong	9/7/2021	0	1.500.000		
227	Nguyễn Như Tâm	1979	271388877	Ấp 4	Thợ điện lạnh	Bình Lợi	9/7/2021	0	1.500.000		
228	Hồ Thanh Long	1/1/1982	271427629	Ấp 4	Phụ hồ	Ấp 4 Bình Lợi	9/7/2021	0	1.500.000		
229	Hồ Ngọc Ân	25/5/1985	271650228	Ấp 4	Phụ hồ	Ấp 4 Bình Lợi	9/7/2021	0	1.500.000		
230	Lê Long Hồ	9/10/1967	270629973	Ấp 4	Phụ hồ	Ấp 4 Bình Lợi	9/7/2021	0	1.500.000		
231	Hồ Ngọc Anh	8/2/1978	271661238	Ấp 4	Phụ hồ	Ấp 4 Bình Lợi	9/7/2021	0	1.500.000		
232	Nguyễn Thị Thúy	1/1/1965	841702889	Ấp 4	Phụ hồ	Bình Lợi	9/7/2021	0	1.500.000		
233	Huỳnh Văn Phúc	10/9/1974	271192773	Ấp 4	Làm thuê (làm cỏ vườn)	Bình Lợi	9/7/2021	0	1.500.000		
234	Lê Thị Kim Liên	19/3/1968	270639825	Ấp 4	Thợ may gia đình	Ấp 4 Bình Lợi	9/7/2021	0	1.500.000		
235	Nguyễn Thị Sen	25/9/1971	272105266	Ấp 4	Thợ may gia đình	Ấp 4 Bình Lợi	9/7/2021	0	1.500.000		

STT	Họ và tên	Năm sinh	CMND	Địa chỉ thường trú/tạm trú	Công việc trước khi mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại	Số tiền hỗ trợ	Ký nhận và ghi rõ họ tên	Ghi chú
236	Lê Văn Hùng	4/5/1970	270777495	Áp 4	Thợ hồ	Bình Lợi	9/7/2021	0	1.500.000		
237	Trần Trung Hiếu	3/11/1984	271570308	Áp 4	Phụ hồ	Bình Lợi	9/7/2021	0	1.500.000		
238	Phạm Văn Lập	20/7/1971	320729353	Áp 5	Tự làm (bán cây giống)	Áp 5 xã Bình Lợi	9/7/2021	0	1.500.000		
239	Phan Văn Tài	1970	341755546	Áp 5	Phụ hồ	Bình Lợi	9/7/2021	0	1.500.000		
240	Hà Cẩm Chi	05/01/1987	271725600	Áp 5	Thợ may gia đình	Áp 5 xã Bình Lợi	9/7/2021	0	1.500.000		
241	Nguyễn Thị Hồng Diệp	14/11/1981	271378549	Áp 5	Thợ may gia công	Áp 5 xã Bình Lợi	9/7/2021	0	1.500.000		
242	Trần Thanh Hồng	1979	271333481	Áp 5	Tài xế	Bình Lợi	9/7/2021	0	1.500.000		
243	Nguyễn Hoàng Phương	14/04/1988	271769284	Áp 5	Lái xe	ấp vàm , Thiện Tân	9/7/2021	0	1.500.000		
244	Trần Minh Long	02/02/1990	271906130	Áp 5	Tài xế	Áp 5 xã Bình Lợi	9/7/2021	0	1.500.000		
245	Trần Văn Tiến	24/8/1995	272533484	Áp 5	Tài xế	Phường Tân Hiệp, TX. Tân Uyên, Bình Dương	9/7/2021	0	1.500.000		
246	Lê Văn Tuấn	19/4/1974	272098195	Áp 5	Tài xế	Bình Lợi	9/7/2021	0	1.500.000		
247	Nguyễn Văn Hùng	02/04/1989	271879613	Áp 5	Tài xế	Tỉnh Đồng Nai	9/7/2021	0	1.500.000		
248	Nguyễn Hữu Tài	17/6/1989	271827057	Áp 5	Tài xế	xã Thạnh Phú	9/7/2021	0	1.500.000		
249	Lê Văn Hội	08/6/1956	270742527	Áp 5	Làm vườn (làm cỏ vườn)	Bình Lợi	9/7/2021	0	1.500.000		
250	Trần Văn Lâm	1969	272589189	Áp 5	Làm vườn (làm cỏ vườn)	Áp 5 xã Bình Lợi	9/7/2021	0	1.500.000		
251	Trần Văn Nhung	23/9/1968	271549863	Áp 5	Làm vườn (làm cỏ vườn)	Áp 5 xã Bình Lợi	9/7/2021	0	1.500.000		
252	Phạm Thị Lý	20/6/1965	270629989	Áp 5	Làm vườn (làm cỏ vườn)	Áp 5 xã Bình Lợi	9/7/2021	0	1.500.000		
253	Nguyễn Thị Ngân	16/8/1963	270375009	Áp 5	Làm vườn (làm cỏ vườn)	Tỉnh Đồng Nai	9/7/2021	0	1.500.000		
254	Đặng Thị Thưa	1967	270629936	Áp 5	Quét dọn, giúp việc	Áp 5 xã Bình Lợi	9/7/2021	0	1.500.000		
255	Võ Thị Loan	05/4/1974	271242649	Áp 5	Làm nail	Áp 5 xã Bình Lợi	9/7/2021	0	1.500.000		
256	Trần Hữu Nghị	28/5/1977	271239028	Áp 5	Thợ hàn, cửa sắt	Áp 5 xã Bình Lợi	9/7/2021	0	1.500.000		

STT	Họ và tên	Năm sinh	CMND	Địa chỉ thường trú/tạm trú	Công việc trước khi mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại	Số tiền hỗ trợ	Ký nhận và ghi rõ họ tên	Ghi chú
257	Lê Quang Vinh	1966	270629984	Ấp 5	Sửa xe	Ấp 5 xã Bình Lợi	9/7/2021	0	1.500.000		
258	Lê Thị Thanh Xuân	1960	272105730	Ấp 5	Bán hàng rong (bán buổi)	Dĩ An, Bình Dương	9/7/2021	0	1.500.000		
259	Nguyễn Văn Dồn	1948	270370634	Ấp 5	Phân loại phế liệu	Tân Bình	9/7/2021	0	1.500.000		
260	Trình Thanh Hải	25/11/1977	272026305	Ấp 5	Bán hàng rong (bán buổi)	Ấp 5 xã Bình Lợi	9/7/2021	0	1.500.000		
261	Nguyễn Văn Hổ	18/01/1975	271327873	Ấp 5	Bốc vác	Ấp 5 xã Bình Lợi	9/7/2021	0	1.500.000		
262	Nguyễn Tuấn Dũng	1980	271378495	Ấp 5	Làm hồ	Ấp 5 xã Bình Lợi	9/7/2021	0	1.500.000		
263	Võ Ngọc Minh	07/12/1980	271333717	Ấp 5	Thợ hồ	Ấp 5 xã Bình Lợi	9/7/2021	0	1.500.000		
264	Võ Ngọc Sáng	01/01/1978	271333716	Ấp 5	Thợ hồ	Ấp 5 xã Bình Lợi	9/7/2021	0	1.500.000		
265	Võ Văn Ngô	01/01/1956	270629896	Ấp 5	Phụ hồ	Ấp 5 xã Bình Lợi	9/7/2021	0	1.500.000		
266	Võ Ngọc Tân	01/01/1982	271650323	Ấp 5	Thợ hồ	Bình Lợi	9/7/2021	0	1.500.000		
267	Lương Quốc Vương	20/8/1975	271239136	Ấp 5	Thợ hồ	Ấp 5 xã Bình Lợi	9/7/2021	0	1.500.000		
268	Nguyễn Hồng Thái	11/09/1966	270659038	Ấp 5	Thợ hồ	Tỉnh Đồng Nai	9/7/2021	0	1.500.000		
269	Huỳnh Tấn Trung	10/03/1993	276026140	Ấp 5	Phụ hồ	Bình Lợi	9/7/2021	0	1.500.000		
270	Trần Văn Khanh	24/04/1979	271333708	Ấp 5	Thợ hồ	Bình Lợi	9/7/2021	0	1.500.000		
271	Lê Văn Lương	1960	272554032	Ấp 5	Phụ hồ	Tỉnh Đồng Nai	9/7/2021	0	1.500.000		
272	Lê Minh Sang	25/12/1972	271151156	Ấp 5	Thợ hồ	Ấp 5 xã Bình Lợi	9/7/2021	0	1.500.000		
273	Trần Văn Dương	21/04/1988	271769312	Ấp 5	Thợ hồ	Ấp 5 xã Bình Lợi	9/7/2021	0	1.500.000		
274	Lương Thành Thương	11/11/1969	270906685	Ấp 5	Thợ hồ	Ấp 5 xã Bình Lợi	9/7/2021	0	1.500.000		
275	Huỳnh Văn Hạnh	01/01/1966	270956017	Ấp 5	Phụ hồ	Ấp 5 xã Bình Lợi	9/7/2021	0	1.500.000		
276	Nguyễn Thành Nền	9/8/1972	270909739	Ấp 5	Phụ hồ	Tỉnh Đồng Nai	9/7/2021	0	1.500.000		
277	Ngô Võ Hoàng Phương	16/11/2000	272925132	Ấp 5	Phụ hồ	Ấp 5 xã Bình Lợi	9/7/2021	0	1.500.000		



STT	Họ và tên	Năm sinh	CMND	Địa chỉ thường trú/tạm trú	Công việc trước khi mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại	Số tiền hỗ trợ	Ký nhận và ghi rõ họ tên	Ghi chú
278	Lê Minh Trí	01/01/1970	270309061	Áp 5	Thợ hồ	Áp 5 xã Bình Lợi	9/7/2021	0	1.500.000		
279	Trần Văn Tâm	09/09/1971	270906682	Áp 5	Thợ hồ	Tỉnh Đồng Nai	9/7/2021	0	1.500.000		
280	Nguyễn Hoàng Hiệp	8/11/1977	271533547	Áp 5	Thợ hồ	Tỉnh Đồng Nai	9/7/2021	0	1.500.000		
281	Trần Ngọc Vũ	27/06/1977	271652744	Áp 5	Thợ hồ	Áp 5 xã Bình Lợi	9/7/2021	0	1.500.000		
282	Nguyễn Hồng Quang	09/10/1981	272330627	Áp 5	Thợ hồ	Áp 5 xã Bình Lợi	9/7/2021	0	1.500.000		
283	Nguyễn Minh Toàn	01/01/1977	272793205	Áp 5	Thợ hồ	Tỉnh Đồng Nai	9/7/2021	0	1.500.000		
284	Trần Văn Tuấn	11/8/1988	272080389	Áp 5	Thợ hồ	Áp 5 xã Bình Lợi	9/7/2021	0	1.500.000		
285	Nguyễn Minh Tâm	03/6/1978	271333727	Áp 5	Thợ hồ	xã Bình Lợi	9/7/2021	0	1.500.000		
286	Trần Phong Hào	4/12/1997	272566042	Áp 5	Phụ xe	Áp 5 xã Bình Lợi	9/7/2021	0	1.500.000		
287	Nguyễn Anh Tuấn	8/11/1983	271491750	Áp 5	Thợ hàn	Áp 5 xã Bình Lợi	9/7/2021	0	1.500.000		
288	Hồ Khắc Phong	28/11/1975	272464451	Áp 5	Thợ hàn	Áp 1 Bình Lợi	9/7/2021	0	1.500.000		
289	Trần Thanh Phương	18/2/1974	271638186	Áp 5	Phụ hồ	Áp 5 xã Bình Lợi	9/7/2021	0	1.500.000		
290	Lương Trọng Hiếu	05/6/1972	270909065	Áp 5	Phụ hồ	Áp 5 xã Bình Lợi	9/7/2021	0	1.500.000		
291	Trần Hồng Đông	1969	270778425	Áp 5	Thợ hồ	Tỉnh Đồng Nai	9/7/2021	0	1.500.000		
292	Quách Kim Hội	30/4/1975	271842858	Áp 5	Thợ hồ	Áp 5 xã Bình Lợi	9/7/2021	0	1.500.000		
293	Huỳnh Văn Tuấn	17/11/1972	270908855	Áp 5	Thợ hồ	Áp 5 xã Bình Lợi	9/7/2021	0	1.500.000		
294	Trần Tinh Thiện	1979	271378461	Áp 5	Phụ hồ	Tỉnh Đồng Nai	9/7/2021	0	1.500.000		
295	Lôi Hồng Nam	09/01/1981	271378449	Áp 5	Làm hồ	Áp 5 xã Bình Lợi	9/7/2021	0	1.500.000		
296	Lôi Hoài Thanh	23/3/1979	271378473	Áp 5	Làm hồ	Áp 5 xã Bình Lợi	9/7/2021	0	1.500.000		
297	Trần Văn Toàn	21/10/1980	271427704	Áp 5	Làm hồ	Áp 5 xã Bình Lợi	9/7/2021	0	1.500.000		
Tổng cộng: 958 Lao động									1.437.000.000		

STT	Họ và tên	Năm sinh	CMND	Địa chỉ thường trú/tạm trú	Công việc trước khi mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại	Số tiền hỗ trợ	Ký nhận và ghi rõ họ tên	Ghi chú
-----	-----------	----------	------	----------------------------	------------------------------	-------------------	--------------------	-------------------	----------------	--------------------------	---------

Tổng số tiền hỗ trợ: 1.437.000.000 đồng
(Một tỷ, bốn trăm ba mươi bảy triệu đồng chẵn)

T.M.ỦY BAN NHÂN DÂN
K.T.CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Võ Văn Phi